

Xây dựng hệ thống thông tin quản lý và bán hàng siêu thị mini Vivi mart

Software Requirements Specification

Version 3.0

Mục lục

1.	DOCUMENT HISTORY	4
2.	REFERENCE DOCUMENTS.....	4
3.	DISTRIBUTIONS AND APPROVALS.....	4
4.	INTRODUCTION.....	5
	4.1 Purpose	5
	4.2 In scope	5
5.	OVERVIEW.....	5
	5.1 Actor.....	5
	5.2 System Usecase Diagram	8
	5.2.1 Admin	9
	5.2.1.1 Quản lý thông tin cá nhân	99
	5.2.1.2 Quản lý thông tin người dùng	9
	5.2.1.3 Quản lý cửa hàng.....	10
	5.2.1.4 Quản lý kho hàng	10
	5.2.1.5 Thống kê, báo cáo	11
	5.2.2 Nhân viên bán hàng.....	11
	5.2.2.1 Quản lý thông tin cá nhân	12
	5.2.2.2 Quản lý đơn hàng	12
	5.2.2.3 Quản lý khách hàng	12
	5.2.2.4 Quản lý kệ hàng.....	13
	5.2.2.5 Thống kê.....	13
	5.2.2.6 Báo cáo.....	13
	5.2.3 Nhân viên kho hàng.....	14
	5.2.3.1 Tác vụ với nhà cung cấp	14
	5.2.3.2 Quản lý nhập hàng	14
	5.2.3.3 Quản lý xuất kho	15
	5.2.3.4 Quản lý tồn kho	15
	5.2.3.5 Thống kê.....	15
	5.2.3.6 Báo cáo.....	16
6	FUNCTIONAL DESCRIPTION	17
	<input type="checkbox"/> Đăng nhập	17
	6.1 Admin	18
	6.1.1 Quản lý người dùng.....	19
	6.1.2 Quản lý cửa hàng.....	30

6.1.3 Quản lý kho hàng <QL Nhà cung cấp>.....	42
6.1.4 Thông kê, báo cáo.....	53
6.2 Nhân viên bán hàng.....	56
6.2.1 Quản lý đơn hàng.....	56
6.2.2 Quản lý khách hàng	64
6.2.3 Quản lý kệ hàng.....	74
6.2.4 Thông kê.....	76
6.3 Nhân viên kho hàng.....	79
6.3.1 Tác vụ với nhà cung cấp	79
6.3.2 Quản lý xuất kho	84
6.3.3 Quản lý tồn kho	88
6.3.4 Thông kê.....	90
7.NON-FUNCTIONAL REQUIREMENTS AND OTHERS.....	93
 Performance.....	93
 Scalability	93
 Security	93
 Browser.....	93
 Reliability	93
 Interfaces.....	93
 Assumptions	93

1. DOCUMENT HISTORY

Date	Summary of Changes	Version
18-09-2024	- Vẽ sơ đồ Use Case tổng quát và phân công công việc. - Mô tả sườn của báo cáo và khái quát một số chức năng.	1.0
22-09-2024	- Thiết kế giao diện bằng figma cho trang admin	1.0
05-10-2024	- Hoàn tất version 1	1.0
08-10-2024	- Chính sửa version 1	2.0
13-10-2024	- Hoàn tất version 2	2.0
23-10-2024	- Chính sửa version 2	3.0
27-10-2024	- Hoàn tất chỉnh sửa version 2	3.0

2. REFERENCE DOCUMENTS

Document Name	Description
SRS_Templatev_1.0.docx	Là tài liệu của đội ngũ GVHD FSOFT, nội dung bên trong bao gồm cách báo cáo hoàn chỉnh mô hình RMS.
AD27_SRS_v1.0.docx	Là tài liệu của nhóm AD27 ở bản v1.0, dựa vào những sai sót ở bản v1.0 để cập nhật bản mới

3. DISTRIBUTIONS AND APPROVALS

Name	Title
Trần Công Dũng	Tạo Usecase tổng quát. Tham gia vào viết tài liệu SRS cho Admin
Huỳnh Ngọc Trinh	Tạo Usecase cho nhân viên bán hàng Tham gia viết tài liệu SRS cho nhân viên bán hàng
Nguyễn Hoàng Bảo Trung	Tạo Usecase cho nhân viên bán hàng Tham gia viết tài liệu SRS cho nhân viên bán hàng
Trần Văn Tuấn	Tạo Usecase cho nhân viên bán hàng Tham gia viết tài liệu SRS cho nhân viên bán hàng
Lê Hoàng Phong	Tạo Usecase cho nhân viên kho hàng Tham gia viết tài liệu SRS cho nhân viên kho hàng
Châu Việt Minh	Tạo Usecase cho nhân viên kho hàng Tham gia viết tài liệu SRS cho nhân viên kho hàng
Hà Đức Hoàn	Tạo Usecase cho nhân viên kho hàng Tham gia viết tài liệu SRS cho nhân viên kho hàng

4. INTRODUCTION

4.1 Purpose

Hiện nay, các siêu thị mini ngày càng trở thành một hình thức mua sắm phổ biến, đặc biệt là tại các khu vực đô thị. Tuy nhiên, nhiều siêu thị mini vẫn đang sử dụng phương pháp quản lý truyền thống, gây khó khăn trong việc tổ chức, theo dõi hàng hóa, và cung cấp dịch vụ tốt cho khách hàng. Chính vì vậy, việc xây dựng một hệ thống quản lý hiện đại cho siêu thị mini sẽ giúp tối ưu hóa quy trình kinh doanh và cải thiện trải nghiệm mua sắm. Đồng thời việc áp dụng công nghệ sẽ giúp siêu thị mini theo dõi xu hướng mua sắm của khách hàng, từ đó tối ưu hóa việc đặt hàng và cung cấp các sản phẩm phù hợp với nhu cầu ngày càng đa dạng. Điều này không chỉ tăng cường hiệu suất kinh doanh mà còn tạo ra trải nghiệm mua sắm tối ưu cho khách.

4.2 In scope

- Hệ thống Phát triển một hệ thống phần mềm quản lý siêu thị mini để tối ưu hóa quy trình kinh doanh và cải thiện hiệu suất hoạt động
- Khảo sát tại các siêu thị mini tại khu vực Vinh Thanh Phú Vang
- Phạm vi nghiên cứu tập trung vào quản lý hàng hóa, doanh số bán hàng và dịch vụ khách hàng.
 - Hệ thống phục vụ cho 3 đối tượng người dùng chính:
 - + Admin
 - + Nhân viên bán hàng
 - + Nhân viên kho hàng

5. OVERVIEW

5.1 Actor

Biểu đồ dưới đây sẽ mô tả tất cả các tác nhân tham gia vào “Xây dựng phần mềm quản lý bán hàng siêu thị mini”. Mỗi tác nhân sẽ có một vai trò khác nhau trong hệ thống; Bảng dưới đây mô tả chi tiết cho các chức năng mà mỗi tác nhân có thể có.

Actor	Description
Admin	<ol style="list-style-type: none">1. Quản lý toàn bộ hệ thống:<ul style="list-style-type: none">○ Truy cập và điều chỉnh toàn bộ cấu hình hệ thống.○ Giám sát và quản lý hiệu suất của hệ thống.2. Quản lý tài khoản và mật khẩu:<ul style="list-style-type: none">○ Tạo, sửa đổi, và xóa tài khoản người dùng.○ Cấp và quản lý tất cả các tài khoản trong hệ thống.○ Đặt lại mật khẩu cho tài khoản của nhân viên khi cần.○ Xem và kiểm tra lịch sử đăng nhập của mọi tài khoản trong hệ thống.3. Quản lý quyền truy cập:

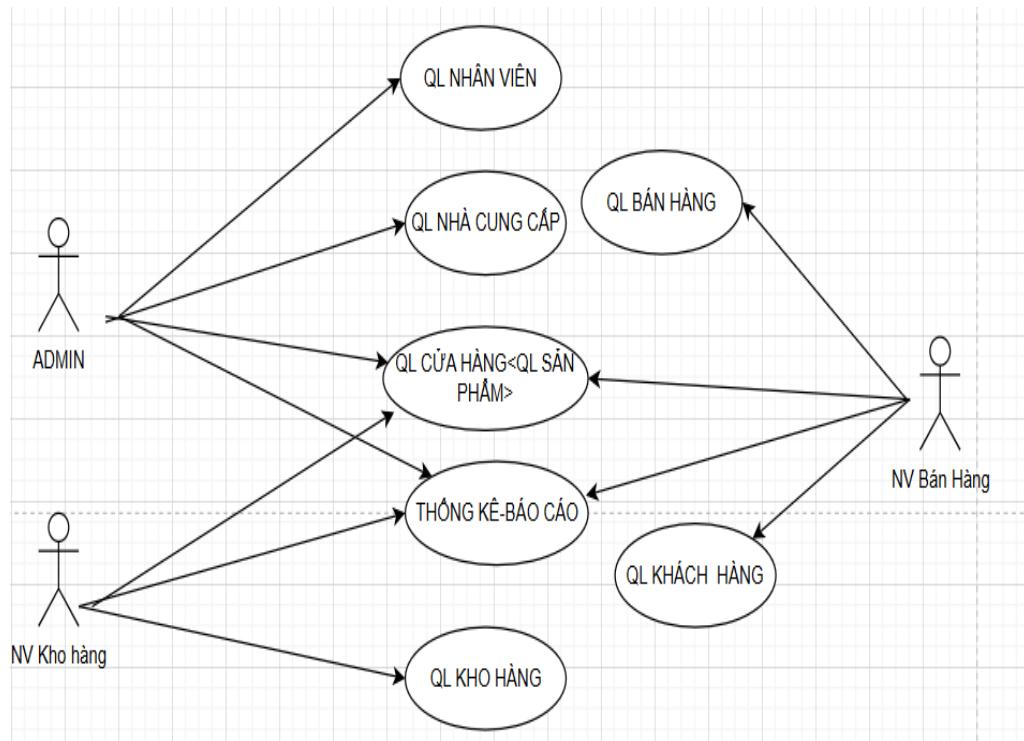
	<ul style="list-style-type: none"> ○ Phân quyền truy cập cho từng nhân viên dựa trên vai trò (nhân viên kho, nhân viên bán hàng). ○ Cập nhật và điều chỉnh quyền hạn khi có sự thay đổi trong hệ thống hoặc nhu cầu kinh doanh. <p>4. Quản lý sản phẩm và kho hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Thêm, sửa, xóa thông tin sản phẩm trong hệ thống. ○ Xác nhận và quản lý các đơn đặt hàng từ nhà cung cấp. ○ Quản lý nhập/xuất kho, cập nhật thông tin kho hàng. <p>5. Quản lý bán hàng và khuyến mãi:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Theo dõi thông tin bán hàng, doanh thu, và các chương trình khuyến mãi. ○ Tạo và quản lý các chương trình khuyến mãi, giảm giá cho sản phẩm. <p>6. Báo cáo và thống kê:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Truy cập và xem báo cáo chi tiết về hiệu suất kinh doanh, doanh thu và tình trạng tồn kho. ○ Tạo các báo cáo tổng quan cho mục đích quản lý và giám sát. <p>7. Giám sát hoạt động của người dùng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Ghi lại và theo dõi mọi hoạt động của người dùng, bao gồm đăng nhập, thay đổi dữ liệu, và các tác vụ khác trong hệ thống. ○ Quản lý các phiên đăng nhập và xử lý các vi phạm về bảo mật. <p>Admin giữ vai trò cốt lõi trong việc vận hành hệ thống, đảm bảo mọi quy trình từ quản lý tài khoản, quyền hạn, đến hàng hóa và báo cáo đều được thực hiện chính xác và an toàn.</p>
Nhân viên kho hàng	<p>1. Quản lý nhập kho:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Nhận hàng từ nhà cung cấp hoặc các nguồn nhập khác. ○ Kiểm tra số lượng, chất lượng hàng hóa khi nhập kho, đối chiếu với phiếu nhập hàng và hóa đơn. ○ Cập nhật thông tin hàng hóa vào hệ thống kho, bao gồm số lượng, ngày nhập và vị trí lưu trữ. <p>2. Quản lý tồn kho:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Theo dõi và kiểm tra số lượng hàng tồn kho định kỳ. ○ Đảm bảo hàng hóa được lưu trữ đúng quy định, tránh hư hỏng hoặc thất thoát. ○ Cập nhật hệ thống để báo cáo về số lượng tồn kho, dự trữ hàng hóa và hàng sắp hết. ○ Phân loại, sắp xếp hàng hóa theo thứ tự và đảm bảo dễ dàng tìm kiếm khi cần. <p>3. Quản lý xuất kho:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Xử lý các yêu cầu xuất kho từ bộ phận như bán hàng. ○ Cập nhật thông tin về số lượng hàng đã xuất vào hệ thống kho. <p>4. Kiểm kê kho:</p>

	<ul style="list-style-type: none"> ○ Thực hiện kiểm kê định kỳ hoặc bất thường theo yêu cầu của quản lý. ○ So sánh số liệu thực tế với số liệu trong hệ thống để phát hiện các sai sót hoặc thiếu hụt. ○ Báo cáo kết quả kiểm kê cho quản lý kho và đề xuất các biện pháp xử lý khi có chênh lệch. <p>5. Theo dõi vận chuyển nội bộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Điều phối và theo dõi việc xuất kho lên cửa hàng. ○ Cập nhật thông tin vận chuyển vào hệ thống để đảm bảo tính minh bạch và quản lý tốt. <p>6. Báo cáo tình trạng kho:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Cung cấp các báo cáo về tình trạng kho hàng, bao gồm lượng tồn kho, hàng hóa nhập và xuất, tình trạng chất lượng hàng hóa. ○ Đề xuất việc đặt hàng bổ sung khi hàng hóa trong kho sắp hết hoặc có nhu cầu tăng cao. <p>7. Phối hợp với các bộ phận khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Tương tác với bộ phận bán hàng để cập nhật tình trạng tồn kho và xử lý các đơn hàng. ○ Liên hệ với nhà cung cấp và quản lý khi có vấn đề về chất lượng hoặc số lượng hàng nhập.
Nhân viên bán hàng	<p>1. Xử lý giao dịch bán hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Tiếp nhận và thực hiện các đơn hàng của khách. ○ Tạo và xử lý hóa đơn bán hàng. <p>2. Quản lý thông tin khách hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Tìm kiếm và tra cứu thông tin khách hàng trong hệ thống. ○ Thêm mới hoặc chỉnh sửa thông tin khách hàng khi cần thiết. ○ Theo dõi lịch sử mua hàng của khách để tư vấn và hỗ trợ. <p>3. Kiểm tra tồn kho:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Tra cứu tình trạng tồn kho của sản phẩm để phục vụ quá trình bán hàng. ○ Thông báo cho bộ phận quản lý hoặc kho hàng khi có sản phẩm sắp hết. <p>4. Tạo báo cáo bán hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Tạo các báo cáo hàng ngày hoặc theo ca làm việc, bao gồm thông tin doanh thu và số lượng sản phẩm bán ra. ○ Phân tích số liệu bán hàng để tư vấn khách hàng và cải thiện doanh số. <p>5. Hỗ trợ khách hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Tư vấn, giải đáp thắc mắc của khách hàng về sản phẩm, chương trình khuyến mãi và các thông tin liên quan. ○ Xử lý các khiếu nại, trả hàng hoặc đổi hàng từ khách hàng. <p>6. Thực hiện chương trình khuyến mãi:</p>

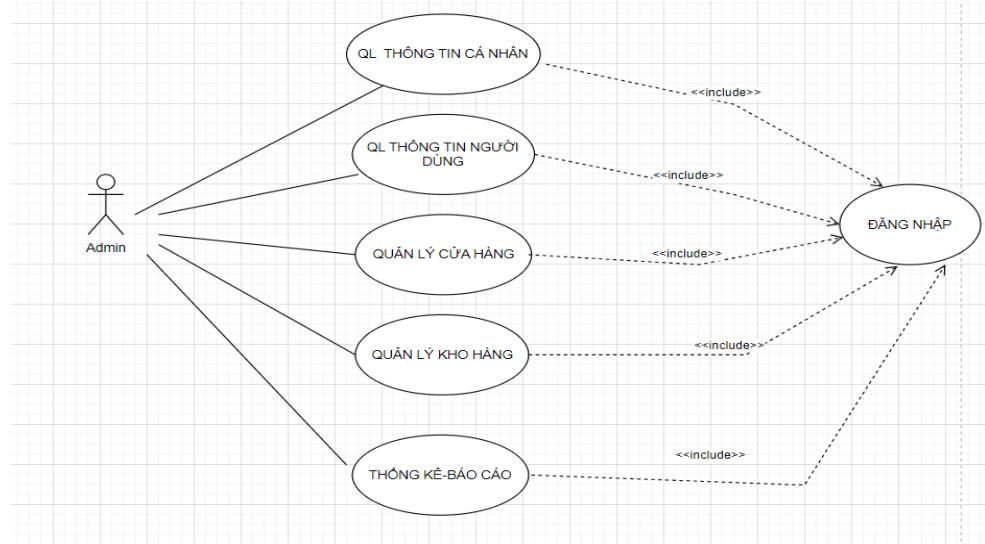
	<ul style="list-style-type: none"> ○ Áp dụng các chương trình khuyến mãi, giảm giá trực tiếp vào đơn hàng. ○ Cập nhật và thông báo cho khách hàng về các chương trình khuyến mãi đang diễn ra. <p>7. Tương tác với các bộ phận khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Liên hệ với bộ phận kho để kiểm tra và điều phối hàng hóa trong quá trình giao dịch. ○ Tương tác với quản lý để xử lý các vấn đề liên quan đến giá cả, hàng hóa hoặc các trường hợp cần sự phê duyệt. <p>8. Quản lý thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Xử lý các hình thức thanh toán khác nhau (tiền mặt, thẻ tín dụng, chuyển khoản). ○ Đảm bảo tính chính xác trong quá trình thanh toán <p>Nhân viên bán hàng là người trực tiếp tương tác với khách hàng và chịu trách nhiệm đảm bảo quy trình bán hàng diễn ra suôn sẻ. Họ đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sự hài lòng của khách hàng và thúc đẩy doanh số bán hàng cho doanh nghiệp.</p>
--	--

5.2 System Use Case Diagram

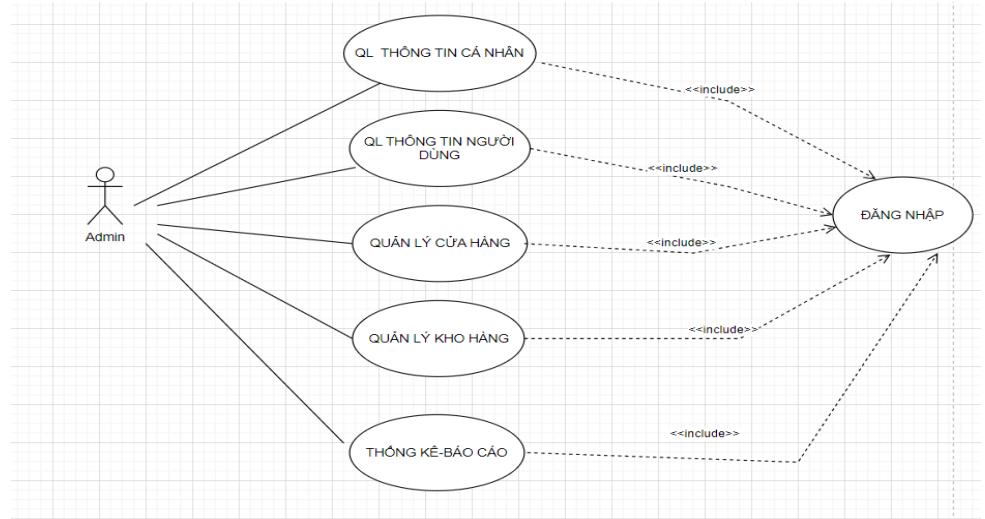
Sơ đồ sau đây cung cấp một cái nhìn tổng quan về các nhóm chức năng, tác nhân tham gia vào **Xây dựng phần mềm quản lý bán hàng siêu thị mini**:



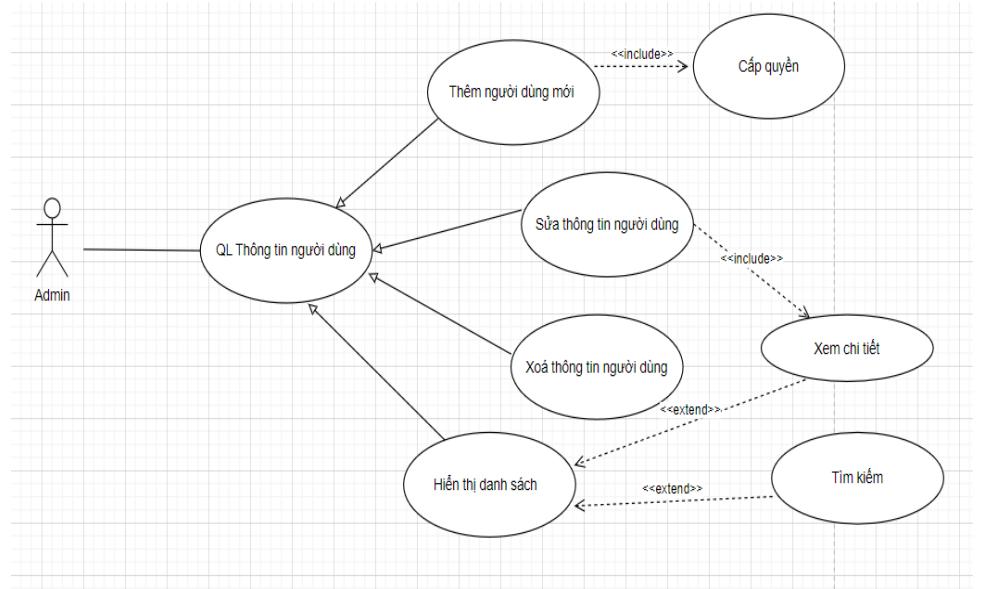
5.2.1 Admin



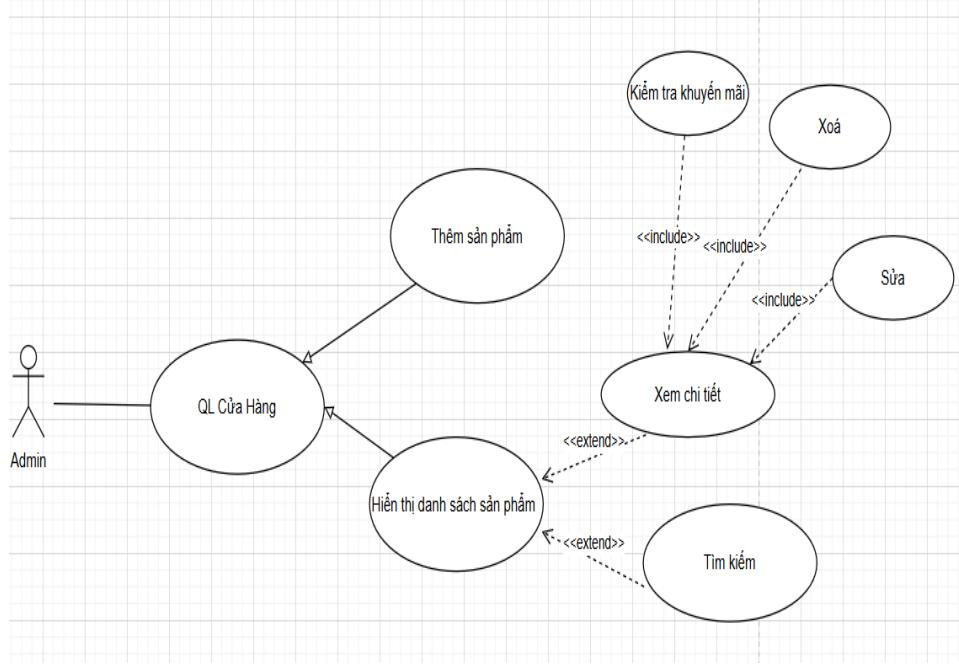
5.2.1.1 Quản lý thông tin cá nhân



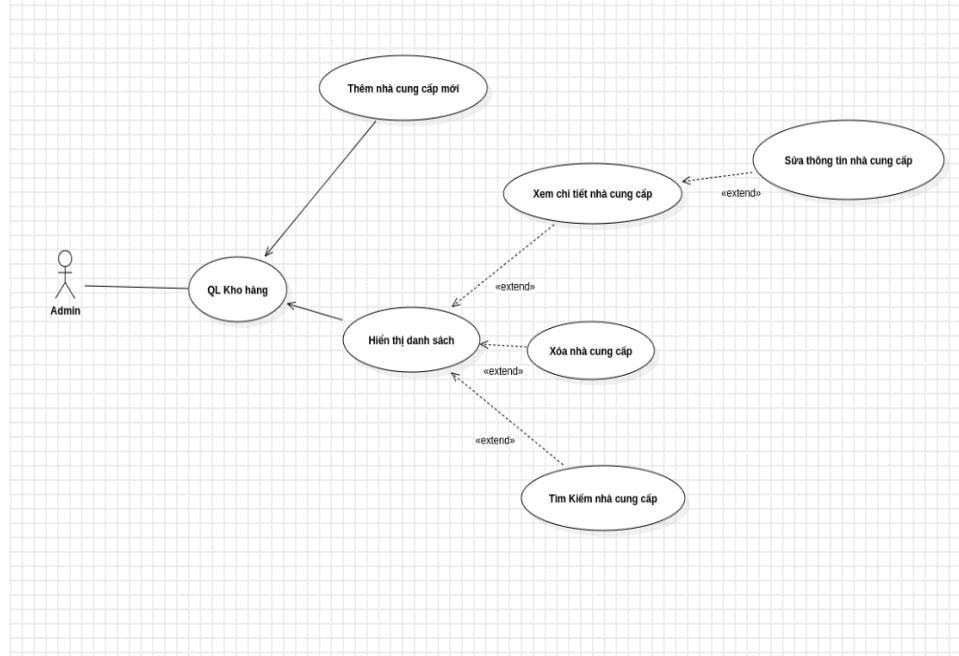
5.2.1.2 Quản lý thông tin người dùng



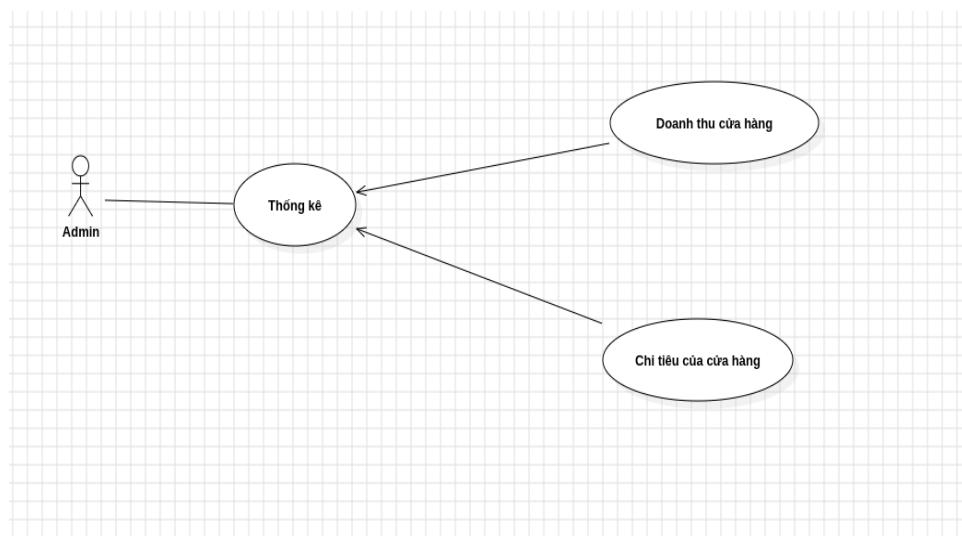
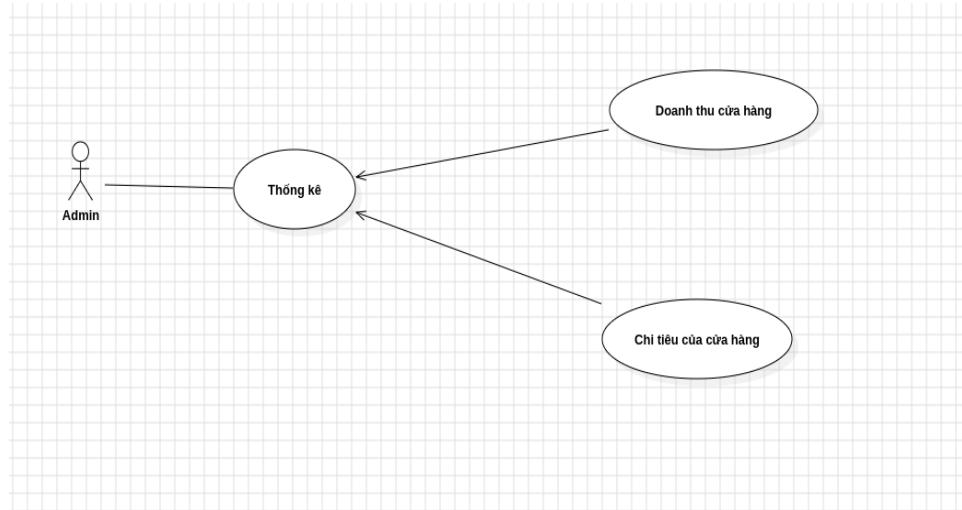
5.2.1.3 Quản lý cửa hàng



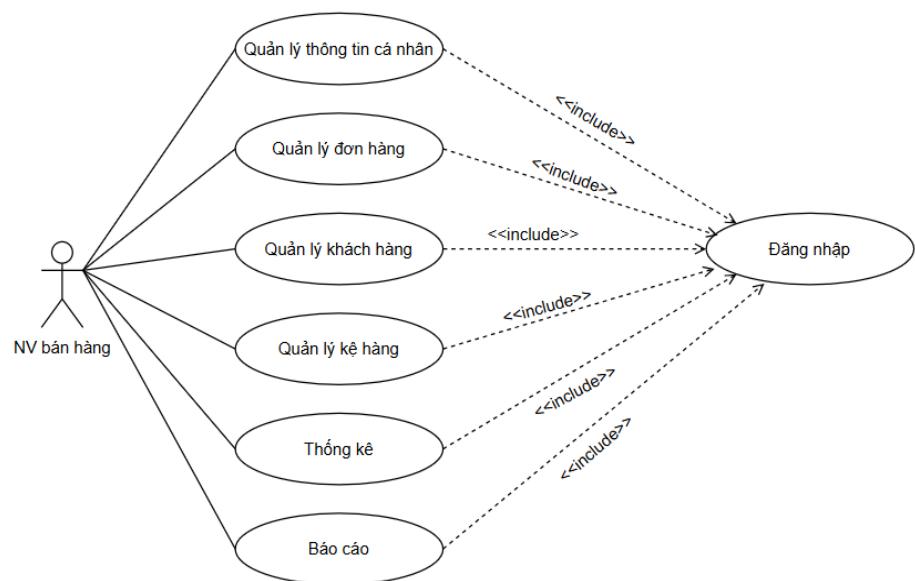
5.2.1.4 Quản lý kho hàng



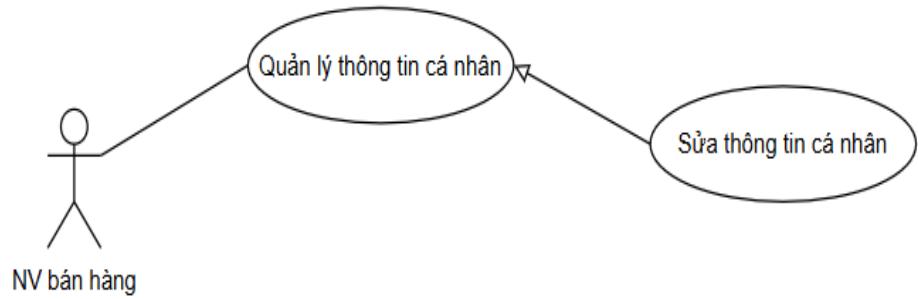
5.2.1.5 Thống kê, báo cáo



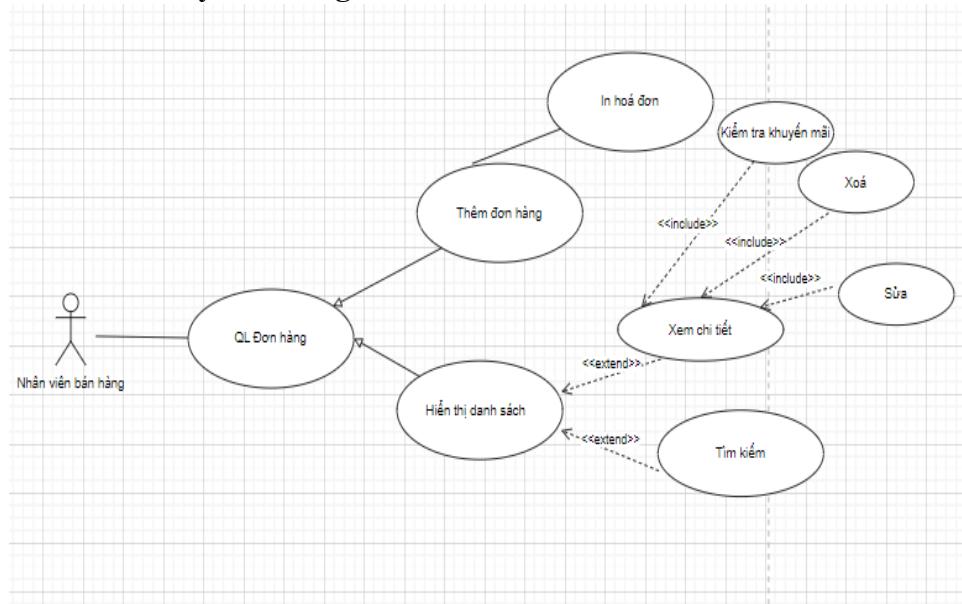
5.2.2 Nhân viên bán hàng



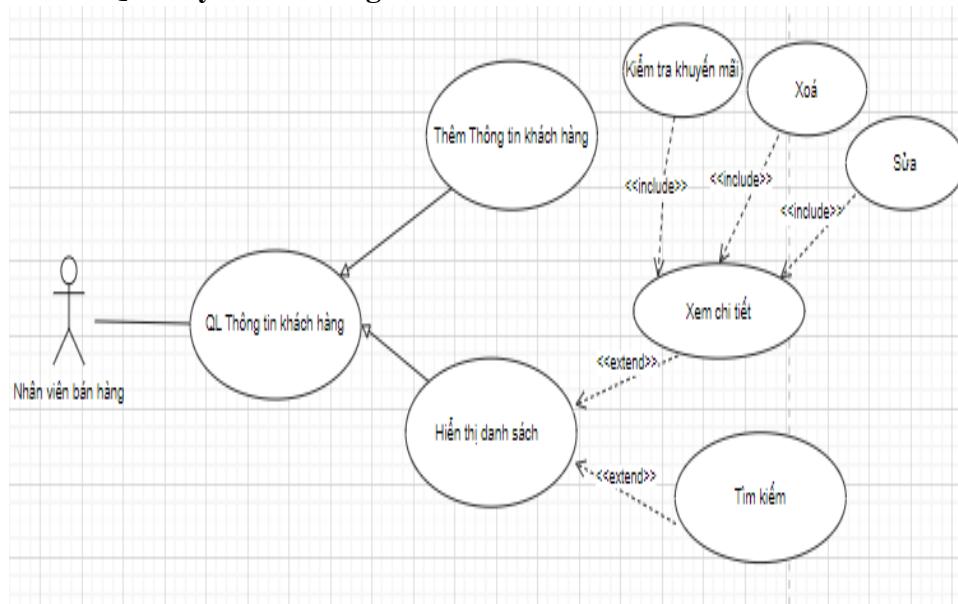
5.2.2.1 Quản lý thông tin cá nhân



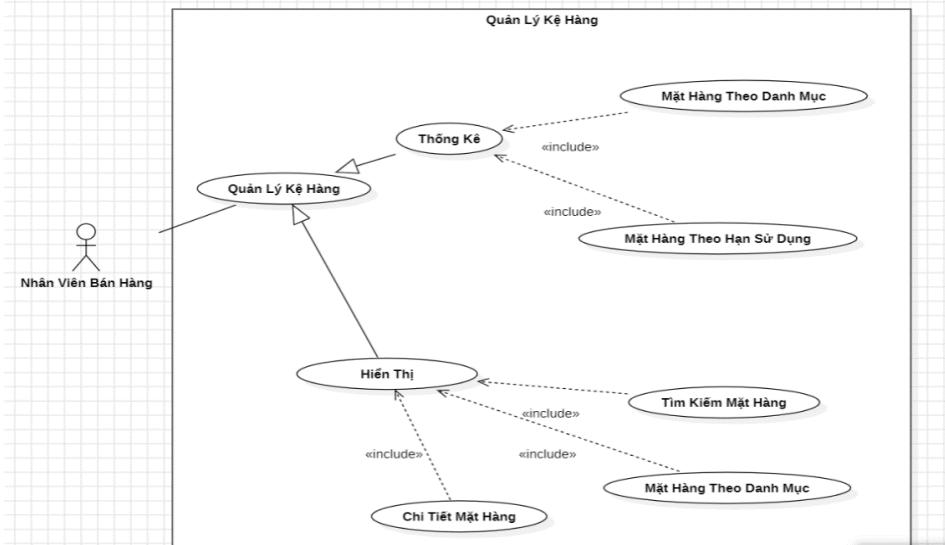
5.2.2.2 Quản lý đơn hàng



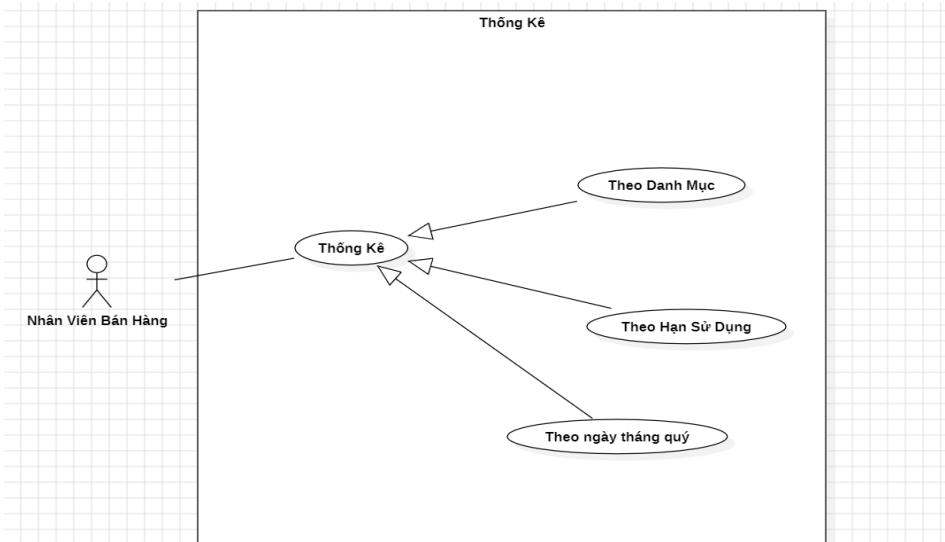
5.2.2.3 Quản lý khách hàng



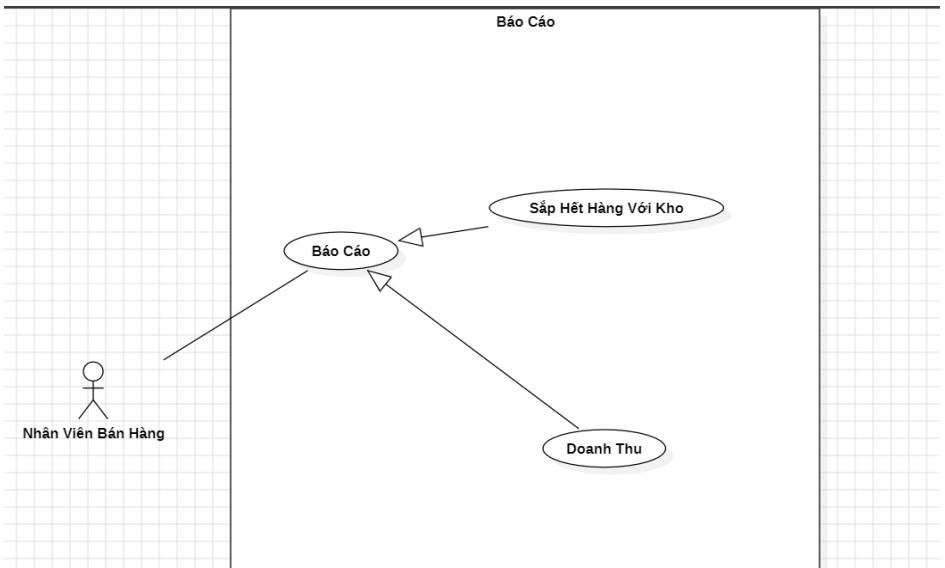
5.2.2.4 Quản lý kệ hàng



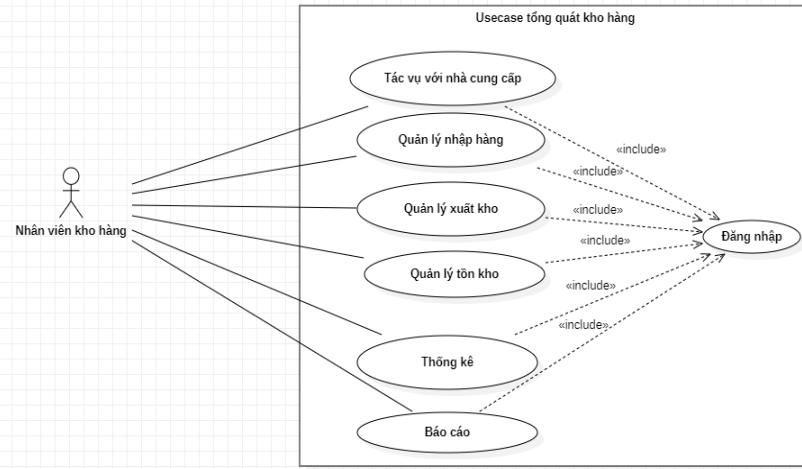
5.2.2.5 Thống kê



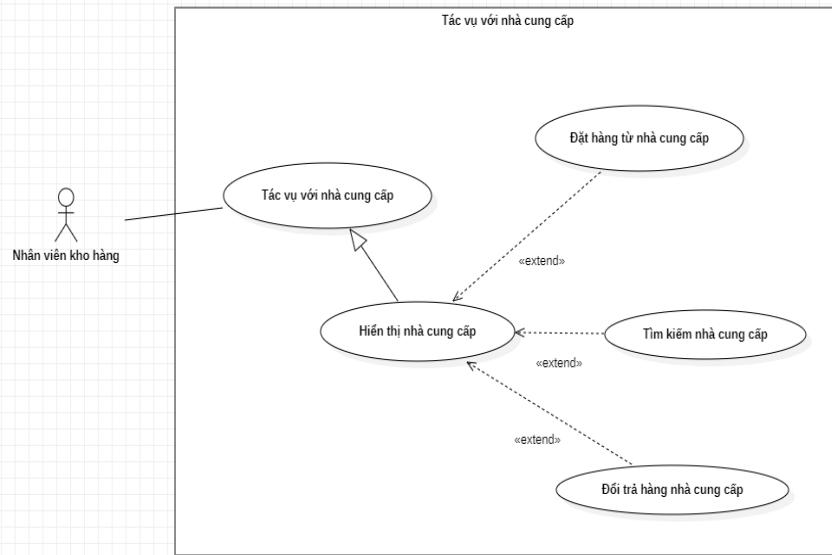
5.2.2.6 Báo cáo



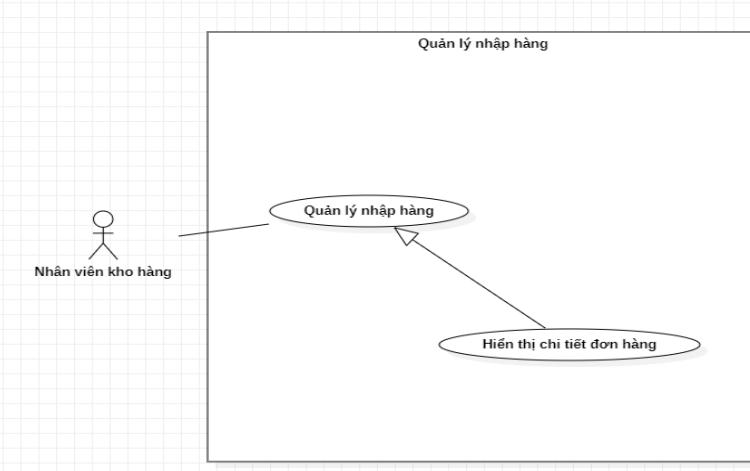
5.2.3 Nhân viên kho hàng



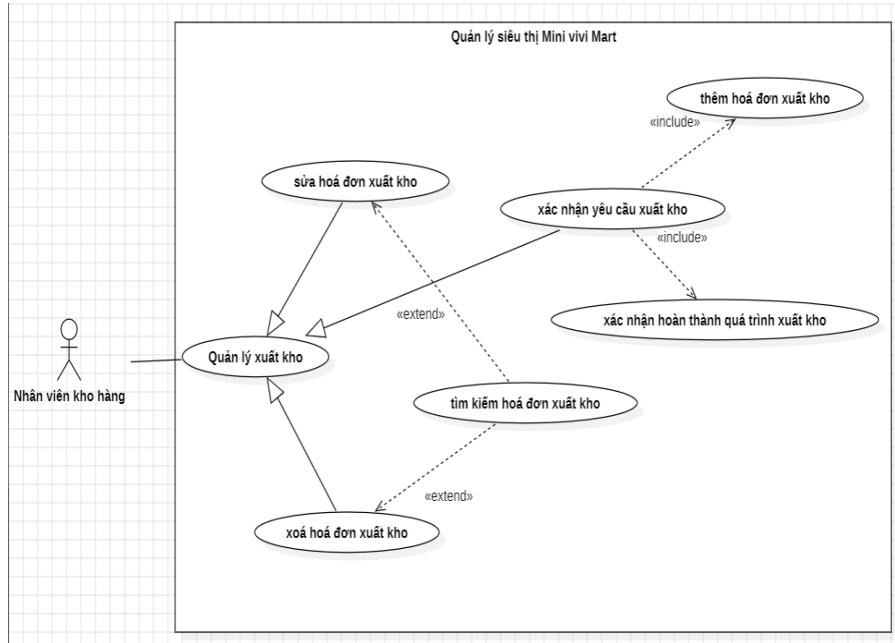
5.2.3.1 Tác vụ với nhà cung cấp



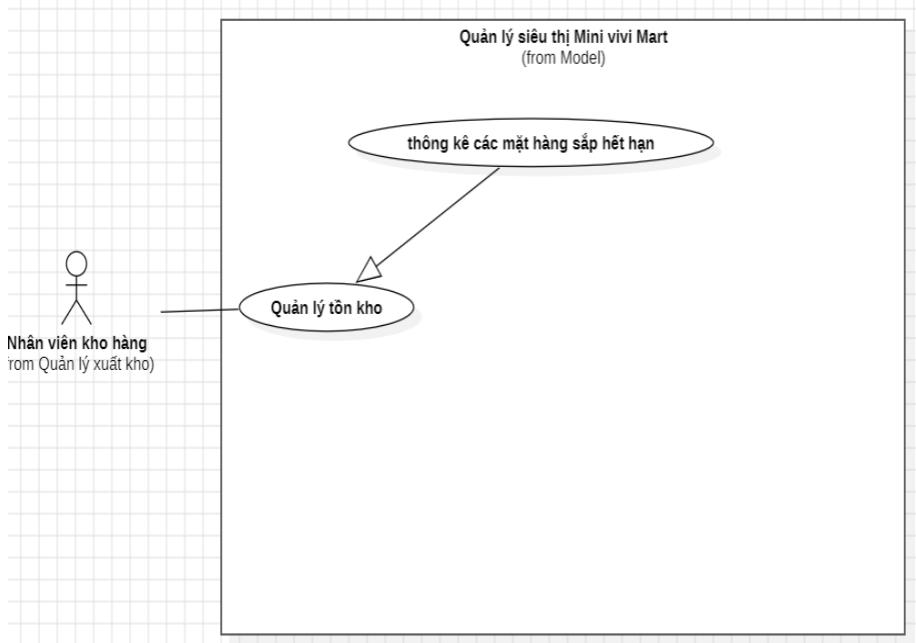
5.2.3.2 Quản lý nhập hàng



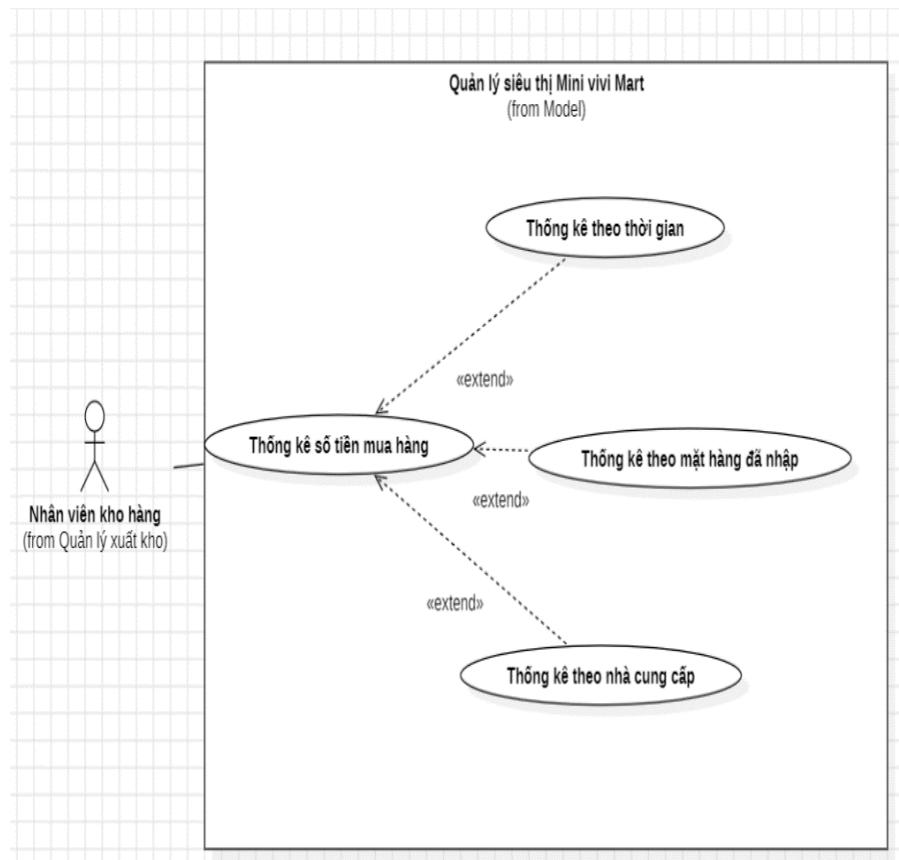
5.2.3.3 Quản lý xuất kho



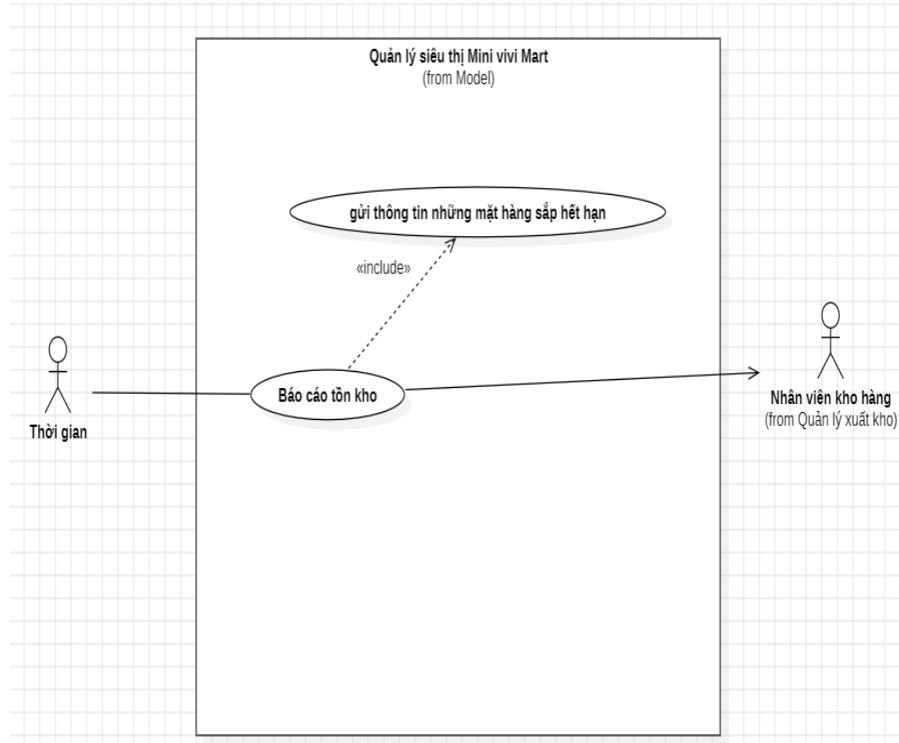
5.2.3.4 Quản lý tồn kho



5.2.3.5 Thống kê



5.2.3.6 Báo cáo



6. FUNCTIONAL DESCRIPTION

❖ Đăng nhập

A Web Page
http://vivimart.vn/login

Login

USERNAME *

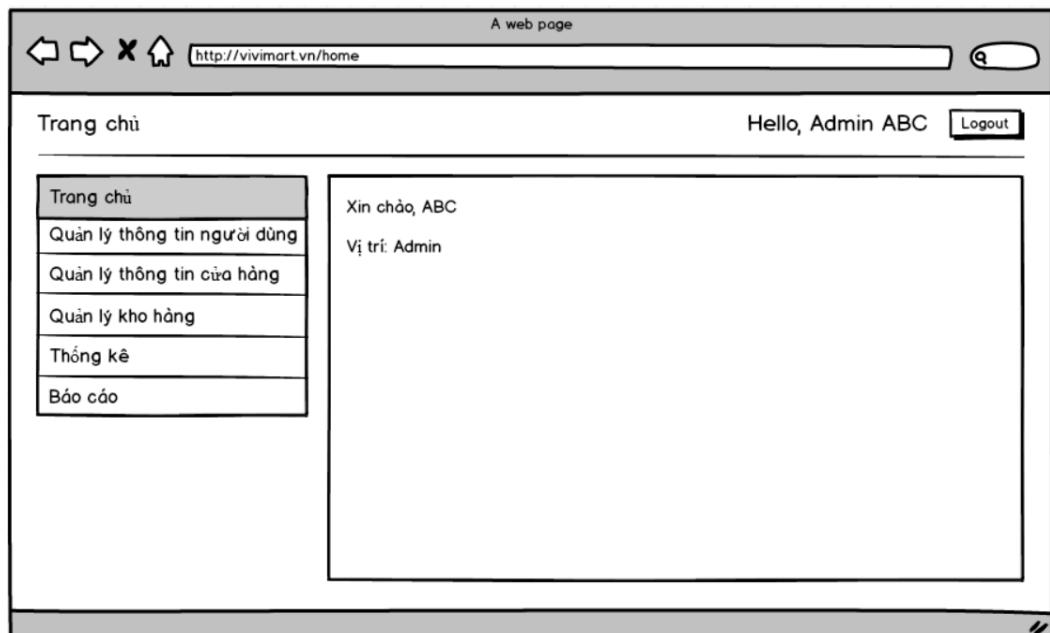
PASSWORD *

Login

• Screen	Đăng nhập		
Description	Cho phép admin đăng nhập vào hệ thống		
Screen Access	Admin chọn Đăng nhập ở màn hình Trang chủ		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tài khoản	Textbox – String(50)		Trường dành cho user nhập tài khoản
Mật khẩu	Password – String(100)		Trường dành cho user nhập mật khẩu
Đăng nhập	Button		Đăng nhập vào hệ thống
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure

Đăng nhập	<p>Khi user kích nút đăng nhập, hệ thống sẽ kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu, nếu dữ liệu không hợp lệ sẽ hiển thị thông báo “Dữ liệu không hợp lệ”, nếu dữ liệu hợp lệ thì tiếp tục kiểm tra Tài khoản với mật khẩu tương ứng có tồn tại trong hệ thống hay không, nếu có thì cho admin đăng nhập vào hệ thống, nếu không thì hiển thị thông báo “Tài khoản hoặc mật khẩu không đúng”. Khi không nhập tài khoản hoặc mật khẩu thì hiển thị thông báo “Trường này là bắt buộc”.</p>	Vào màn chính của của quyền mà user đó được phân	<ul style="list-style-type: none"> • Khi để trống ô Username ->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Username” • Khi để trống ô password -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập mật khẩu”. • Khi nhập sai tài khoản và mật khẩu ->Hệ thống sẽ thông báo “Tài khoản và mật khẩu không tồn tại” • Khi nhập sai tài khoản ->Hệ thống sẽ thông báo “Tài khoản không tồn tại” • Khi nhập sai mật khẩu ->Hệ thống sẽ thông báo “Mật khẩu chưa chính xác”
-----------	---	--	--

6.1 Admin



6.1.1 Quản lý người dùng

ID	Họ tên	Vị trí	Số điện thoại	Email	Chức năng
1	Jay Jo	NVBH	123456789	jayjo@gmail.com	Xem Chính sửa Xoá
2	Jay Jo	NVBH	123456789	jayjo@gmail.com	Xem Chính sửa Xoá
3	Jay Jo	NVBH	123456789	jayjo@gmail.com	Xem Chính sửa Xoá
4	Jay Jo	NVBH	123456789	jayjo@gmail.com	Xem Chính sửa Xoá
5	Jay Jo	NVBH	123456789	jayjo@gmail.com	Xem Chính sửa Xoá
6	Jay Jo	NVBH	123456789	jayjo@gmail.com	Xem Chính sửa Xoá

Use Case Name	Quản lý thông tin người dùng
Use Case ID	UC 5.1.2
High-Level Requirement Ref	Cho phép admin quản lý thông tin của Nhân viên tạo mới, cấp quyền, khóa, chỉnh sửa, xóa, xem chi tiết, hiển thị danh sách nhân viên.
Actor	Admin
Description	Tất cả các thông tin nhân viên được truy vấn từ cơ sở dữ liệu và hiển thị trên màn hình. Admin có thể tạo mới, khóa, chỉnh sửa, xóa, xem chi tiết, hiển thị danh sách nhân viên.
Trigger	N/A
Precondition	Admin kích vào tab Người dùng ở menu
Pre-processing	

- **Tìm kiếm người dùng**

Screen	Tìm kiếm người dùng
Description	Cho phép Admin tìm kiếm theo tên người dùng

Screen Access	Admin click vào Quản lý cửa hàng -> Screen Danh sách người dùng -> Tìm kiếm		
Item	Type	Data	Description
Screen Content			
Tìm kiếm	Search Box		Trường để người dùng nhập dữ liệu tìm kiếm
Tìm kiếm	Button		Nút nhấn tìm kiếm
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Tìm kiếm	Khi người dùng kích vào Tim kiem thì he thong se thuc hien truy van tim kiem nguoi dung theo du lieu nguoi dung nhap o O tim kiem.	Nếu ở Ô tìm kiếm người dùng không nhập gì, Hệ thống sẽ hiển thị toàn bộ người dùng ra bảng danh sách người dùng. Ngược lại, hiển thị kết quả tìm kiếm được ra bảng danh sách người dùng	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Khi hệ thống không tìm thấy hàng hóa nào thì sẽ hiển thị thông báo “Không tìm thấy”

- Thêm người dùng

The screenshot shows a web application interface. At the top, there's a header with navigation icons (back, forward, search, home) and a URL bar showing 'http://vivimart.vn/home'. Below the header, the main title is 'Quản lý thông tin người dùng' (User Information Management). On the right, it says 'Hello, Admin ABC' and has a 'Logout' button. To the left, there's a sidebar menu with links: 'Trang chủ', 'Quản lý thông tin người dùng' (selected), 'Quản lý thông tin cửa hàng', 'Quản lý kho hàng', 'Thống kê', and 'Báo cáo'. The main content area is titled 'Thêm người dùng' (Add User). It contains several input fields: 'Tên người dùng' (Name), 'Địa chỉ' (Address), 'Tên đăng nhập' (Login Name), 'Số điện thoại' (Phone Number), 'Mật khẩu' (Password), 'Ngày sinh' (Birth Date), 'Giới tính' (Gender) with radio buttons for 'Nam' and 'Nữ', 'Email', and a dropdown for 'Quyền' (Role) set to 'Admin'. At the bottom are three buttons: 'Trở về' (Back), 'Làm mới' (Reset), and 'Thêm' (Add).

Screen	Thêm người dùng		
Description	Cho phép admin thêm người dùng mới		
Screen Access	Màn hình gồm các ô để thêm thông tin và ô phân quyền		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tên	Text field – String (50)		Ô nhập họ tên nhân viên
Ngày sinh	Date Picker		Ô nhập hoặc chọn ngày sinh
Giới tính	RadioButton		Nút chọn giới tính
Địa chỉ	Text field – String (50)		Ô nhập địa chỉ
Số điện thoại	Text field – String (50)		Ô nhập số điện thoại
Email	Text field – String (50)		Ô nhập Email
Tài khoản	Text field – String (50)		Ô nhập tên tài khoản
Mật khẩu	Password – String(100)		Ô nhập mật khẩu
Quyền	ComboBox		Ô chọn quyền của nhân viên
Trở về	Button		Người dùng kích vào Trở khi muốn quay về trang trước
Làm mới	Button		Người dùng kích vào Làm mới khi muốn xóa tất cả các dữ liệu nhập trước đó
Thêm	Button		Người dùng kích vào Thêm khi muốn thêm User vào Database

Screen Actions								
Action Name	Description	Success	Failure					
Trở về	Khi người dùng kích vào Trở về thì hệ thống sẽ chuyển đến màn hình trước đó	Hiển thị màn hình trước đó.	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”					
Làm mới	Khi người dùng kích vào Làm mới thì hệ thống sẽ xóa hết thông tin nhập trước đó	Xóa hết thông tin nhập trước đó	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”					
Thêm	Khi người dùng kích vào Thêm hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu.	Trở về màn hình Danh sách nhân viên và hiển thị thông báo “Thêm nhân viên thành công”	Khi để trống ô Họ tên -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền họ tên”	Khi số điện thoại người dùng nhập không phải là số hoặc là số có số chữ số lớn hơn 11 hoặc bé hơn 10 -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng số điện thoại”.	Khi để trống ô Số điện thoại->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Số điện thoại”	Khi để trống ô Tài khoản->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Tài khoản”	Khi để trống ô Mật khẩu->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Mật khẩu”	Khi mật khẩu người dùng nhập có độ dài nhỏ hơn 6 hoặc lớn 32 -> Hệ thống sẽ thông báo “Độ dài mật khẩu phải từ 6 đến 32 ký tự”

			<p>Khi chưa chọn quyền->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng lựa chọn quyền”</p> <p>Khi chưa chọn hoặc chưa nhập ngày sinh ->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng chọn ngày sinh”</p> <p>Khi nhập sai ngày sinh dd/mm/yyyy -> Hệ thống sẽ thông báo “Ngày sinh không đúng định dạng”</p> <p>Khi chưa nhập email -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập email” Khi nhập Email sai định dạng bắt đầu bằng chữ cái, có ký tự @ và . ví dụ abc@gmail.cm ->Hệ thống sẽ thông báo “Email sai định dạng bắt đầu bằng chữ cái, có ký tự @ và .”</p> <p>Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”</p>
--	--	--	--

- Xem chi tiết nhân viên

A web page

Quản lý thông tin người dùng

Hello, Admin ABC [Logout](#)

Xem chi tiết thông tin người dùng

Tên người dùng: Jay Jo
Số điện thoại: 123456789
Giới tính: Nam
Địa chỉ: TP Huế
Email: jayjo@gmail.com
Tài khoản: jayjo123
Vị trí: admin

Trở về Xoá Chính sửa Khoá

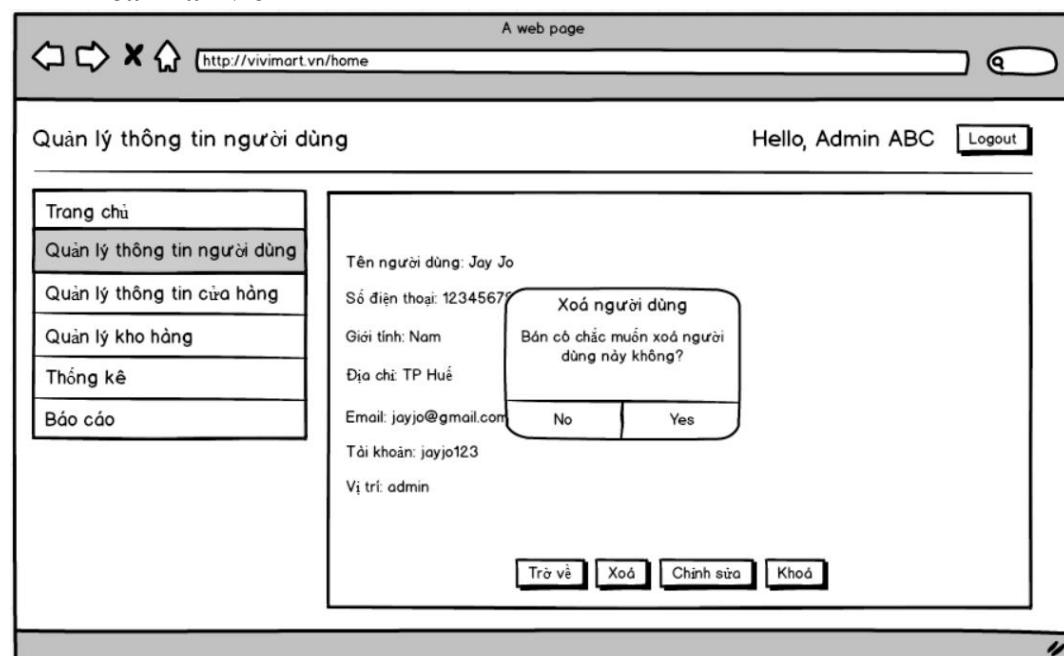
Screen	Xem chi tiết thông tin nhân viên		
Description	Cho phép admin xem tất cả các thông tin của nhân viên: Họ tên, Số điện thoại, giới tính, số điện thoại, email, địa chỉ, tài khoản, vị trí.		
Screen Access	Admin kích vào Quản lý người dùng -> screen “Danh sách người dùng” -> kích vào dòng có nhân viên muốn xem		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Họ tên	Label-String (50)		Hiển thị Họ tên đầy đủ của nhân viên
Số điện thoại	Label – String (20)		Hiển thị Số điện thoại liên lạc của nhân viên
Giới tính	Label- String(20)		Hiển thị Giới tính của nhân viên
Địa chỉ	Label-String (100)		Hiển thị Địa chỉ thường trú nhân viên
Email	Label-String (100)		Hiển thị Thư điện tử của nhân viên
Tài khoản	Label-String (100)		Hiển thị tên tài khoản của User
Vị trí	Label- String(50)		Hiển thị vị trí của nhân viên đó.
Trở về	Button		Kích khi đã xem xong thông tin.

Xóa	Button		Kích khi muốn xóa Nhân viên đó
Chỉnh sửa	Button		Kích khi muốn chỉnh sửa Nhân viên đó
Khóa	Button		Kích khi muốn khóa Nhân viên đó

Screen Actions

Action Name	Description	Success	Failure
Trở về	Người dùng kích nút “Trở về” khi đã xem xong thông tin và không muốn chỉnh sửa gì thêm.	Màn hình hiển thị trang trước đó.	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”. Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại.

- Xoá nhân viên



Screen	Xóa Nhân viên		
Description	Cho phép Admin xóa Nhân viên		
Screen Access	Admin kích vào Quản lý Nhân viên -> screen “Danh sách người dùng” -> kích “Xem” -> kích “Xóa”.		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tiêu đề	Label-String (20)		Hiển thị tiêu đề của popup
Nội dung	Label – String (50)		Hiển thị nội dung popup, cảnh báo người dùng hãy chắc chắn nếu muốn xóa.

Có	Button		Kích vào Có nếu muốn xóa Nhân viên
Không	Button		Kích vào Không nếu không muốn xóa nhân viên nữa.
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Không	Người dùng kích nút “Không” nếu không muốn xóa Nhân viên này	Tắt popup, hiển thị trang hiện tại	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”. Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại.
Có	Người dùng kích nút “Có” khi đã chắn chắn muốn xóa User này.	Màn hình hiển thị thông báo “Xóa thành công” và quay về màn hình danh sách Nhân viên	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”. Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại.

- Chỉnh sửa người dùng

A web page

Quản lý thông tin người dùng

Hello, Admin ABC | Logout

Trang chủ

Quản lý thông tin người dùng

Quản lý thông tin cửa hàng

Quản lý kho hàng

Thống kê

Báo cáo

Chỉnh sửa thông tin người dùng

Tên người dùng: Jay Jo * Địa chỉ: TP Huế *

Tên đăng nhập: jayjo123 * Số điện thoại: 123456789 *

Mật khẩu: ***** Ngày sinh: 06 / 01 / 2003

Giới tính: Nam Nữ *

Email: jayjo@gmail.com *

Quyền: Admin

Trở về | Làm mới | Lưu

Screen	Chỉnh sửa người dùng		
Description	Cho phép Admin chỉnh sửa các thông tin User như Họ tên, Số điện thoại, Ngày sinh, Giới tính, Địa chỉ, Email, Tài khoản, Mật khẩu, Quyền.		
Screen Access	Quản lý kích vào Quản lý người dùng ->screen “Danh sách người dùng” -> kích “Chỉnh sửa”.		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Họ tên	Text field – String (50)		Ô nhập họ tên
Ngày sinh	Date Picker		Ô nhập hoặc chọn ngày sinh
Giới tính	RadioButton		Nút chọn giới tính
Địa chỉ	Text field – String (50)		Ô nhập địa chỉ
Số điện thoại	Text field – String (50)		Ô nhập số điện thoại
Email	Text field – String (50)		Ô nhập Email
Tài khoản	Text field – String (50)		Ô nhập tên tài khoản
Mật khẩu	Password – String(100)		Ô nhập mật khẩu
Vị trí	ComboBox	1. Admin 2. Nhân viên bán hàng 3. Nhân viên kho hàng	Ô chọn vị trí của tài khoản
Trở về	Button		Người dùng kích vào Trở khi muốn quay về trang trước
Làm mới	Button		Người dùng kích vào Làm mới khi muốn xóa tất cả các dữ liệu nhập trước đó
Lưu	Button		Người dùng kích vào Lưu khi muốn cập nhật thông tin Nhân viên vào Database
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure

Trở về	Khi người dùng kích vào Trở về thì hệ thống sẽ chuyển đến màn hình trước đó	Hiển thị màn hình trước đó.	
Làm mới	Khi người dùng kích vào Làm mới thì hệ thống sẽ xóa hết thông tin nhập trước đó	Xóa hết thông tin nhập trước đó	
Lưu	Khi người dùng kích vào Lưu hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu. nếu dữ liệu hợp lệ thì hệ thống cập nhật dữ liệu vào database, ngược lại hiện thông báo lỗi.	<p>Trở về màn hình Chi tiết và hiển thị thông báo “Chỉnh sửa nhân viên thành công”</p> <p>Khi để trống ô Họ tên ->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền họ tên”</p> <p>Khi để trống ô Số điện thoại->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Số điện thoại”</p> <p>Khi nhập không đúng định dạng số điện thoại (“là chuỗi số có độ dài chuỗi từ 10 đến 11 chữ số”)->Hệ thống sẽ thông báo “Số điện thoại sai định dạng”</p> <p>Khi không chọn Vị trí->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng chọn Vị trí”</p> <p>Khi để trống ô Tài khoản->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Tài khoản”</p> <p>Khi để trống ô Mật khẩu->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Mật khẩu”</p>	

			<p>Khi nhập mật khẩu có độ dài nhỏ hơn 6 chữ cái và lớn hơn 32 chữ cái -> Hệ thống sẽ thông báo “Mật khẩu phải từ 6 đến 32 ký tự”</p> <p>Khi không nhập email-> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền email”</p> <p>Khi nhập không đúng định dạng email(“bắt đầu bằng chữ cái và chứa ký tự ‘@’ và ‘.’ ”)->Hệ thống sẽ thông báo “Bạn cần nhập đúng định dạng email bắt đầu bằng chữ cái và chứa ký tự ‘@’ và ‘.’ ”</p> <p>Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”</p>
--	--	--	--

6.1.2 Quản lý cửa hàng

ID	Tên sản phẩm	Giá bán	Số lượng	Chức năng
1	Sữa Milo	25.000	150	Xem
2	Sữa Milo	25.000	150	Xem
3	Sữa Milo	25.000	150	Xem
4	Sữa Milo	25.000	150	Xem
5	Sữa Milo	25.000	150	Xem
6	Sữa Milo	25.000	150	Xem

Use Case Name	Quản lý cửa hàng
Use Case ID	UC 5.1.3
High-Level Requirement Ref	Cho phép Admin quản lý thông tin các mặt hàng của cửa hàng thêm, sửa, xóa, xem chi tiết, tìm kiếm và hiển thị danh sách các mặt hàng có trong cửa hàng
Actor	Admin
Description	Tất cả các thông tin của mặt hàng được truy vấn từ cơ sở dữ liệu và hiển thị trên màn hình. Admin có thể tạo mới, chỉnh sửa, xóa, xem chi tiết.
Trigger	N/A
Precondition	Người dùng click vào Quản lý cửa hàng ở giao diện người dùng.
Pre-processing	

- Thêm mặt hàng mới vào cửa hàng

A web page
Quản lý thông tin cửa hàng
Hello, Admin ABC [Logout]

Thêm hàng hóa

Tên sản phẩm	[Text input]
Ảnh sản phẩm	[Text input]
Giá bán	[Text input]
Tên nhà cung cấp	[Text input]
Số lượng	[Text input]
Hạn sử dụng	[Text input] [Calendar icon]
Loại sản phẩm	[Text input]
<input type="button" value="Trở về"/> <input type="button" value="Làm mới"/> <input type="button" value="Thêm"/>	

Screen	Thêm mặt hàng		
Description	Cho phép Admin thêm mặt hàng mới		
Screen Access	Admin chọn Quản lý thông tin cửa hàng -> Thêm hàng hóa		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tên sản phẩm	Text field - String(50)		Trường để người dùng nhập tên sản phẩm
Ảnh sản phẩm	Text field - String (50)		Trường để người dùng thêm ảnh sản phẩm
Giá bán	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập giá bán
Tên nhà cung cấp	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập tên nhà cung cấp
Số lượng	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập số lượng

Hạn sử dụng	Date Picker		Trường để người dùng nhập hoặc chọn hạn sử dụng
Làm mới	Button		Xóa tất cả các dữ liệu đã nhập trước đó
Thêm	Button		Lưu vào database
Huỷ	Button		Huỷ thêm và quay lại trang Quản lý hàng hóa
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Làm mới	Khi người dùng kích vào Làm mới thì hệ thống sẽ xóa hết thông tin nhập trước đó	Xóa hết thông tin nhập trước đó	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
Thêm	Khi người dùng kích vào Thêm hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu	Trở về màn hình Quản lý hàng hóa và hiển thị thông báo “Thêm sản phẩm thành công”	<ul style="list-style-type: none"> -Khi để trống ô Tên sản phẩm <ul style="list-style-type: none"> -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền tên sản phẩm” -Khi giá bán nhập không phải là số hoặc là số ≤ 0 <ul style="list-style-type: none"> -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng giá bán” -Khi để trống ô Giá bán <ul style="list-style-type: none"> -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập giá bán” -Khi để trống ô Tên nhà cung cấp <ul style="list-style-type: none"> -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền tên nhà cung cấp”

		<ul style="list-style-type: none"> -Khi số lượng nhập không phải là số hoặc là số < 0 -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng số lượng” -Khi để trống ô số lượng -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập số lượng” -Khi chưa chọn hay nhập hạn sử dụng -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng chọn hạn sử dụng” -Khi nhập sai hạn sử dụng dd/MM/yyyy -> Hệ thống sẽ thông báo “Hạn sử dụng không đúng định dạng” -Khi nhập hạn sử dụng < ngày hiện tại -> Hệ thống sẽ thông báo “đã quá hạn sử dụng” -Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
Huỷ	Đóng màn hình thêm và quay trở về trang trước đó	Hiển thị màn hình trước đó

- Xem mặt hàng

A web page

Quản lý thông tin cửa hàng

Hello, Admin ABC [Logout](#)

Xem chi tiết thông tin hàng hóa

Tên sản phẩm: Sữa Milo
Ảnh sản phẩm:

Giá bán: 25.000
Tên nhà cung cấp: Nestlé
Số lượng: 150
Loại sản phẩm: Sữa
Hạn sử dụng: 21/02/2025

[Trở về](#) [Xoá](#) [Chỉnh sửa](#)

Screen	Xem chi tiết thông tin mặt hàng		
Description	Cho phép Admin xem tất cả các thông tin của hàng hóa: Tên sản phẩm, ảnh sản phẩm, giá bán, nhà cung cấp, số lượng, loại sản phẩm và hạn sử dụng		
Screen Access	Admin click vào Quản lý cửa hàng -> Danh sách hàng hóa -> xem chi tiết ở cột chức năng		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
ID	Label - String(50)		Hiển thị ID của sản phẩm
Tên sản phẩm	Label - String(50)		Hiển thị tên của sản phẩm
Ảnh sản phẩm	Label - String (50)		Hiển thị ảnh của sản phẩm
Giá bán	Label - String (50)		Hiển thị giá bán của sản phẩm
Tên nhà cung cấp	Label - String (50)		Hiển thị nhà cung cấp của sản phẩm

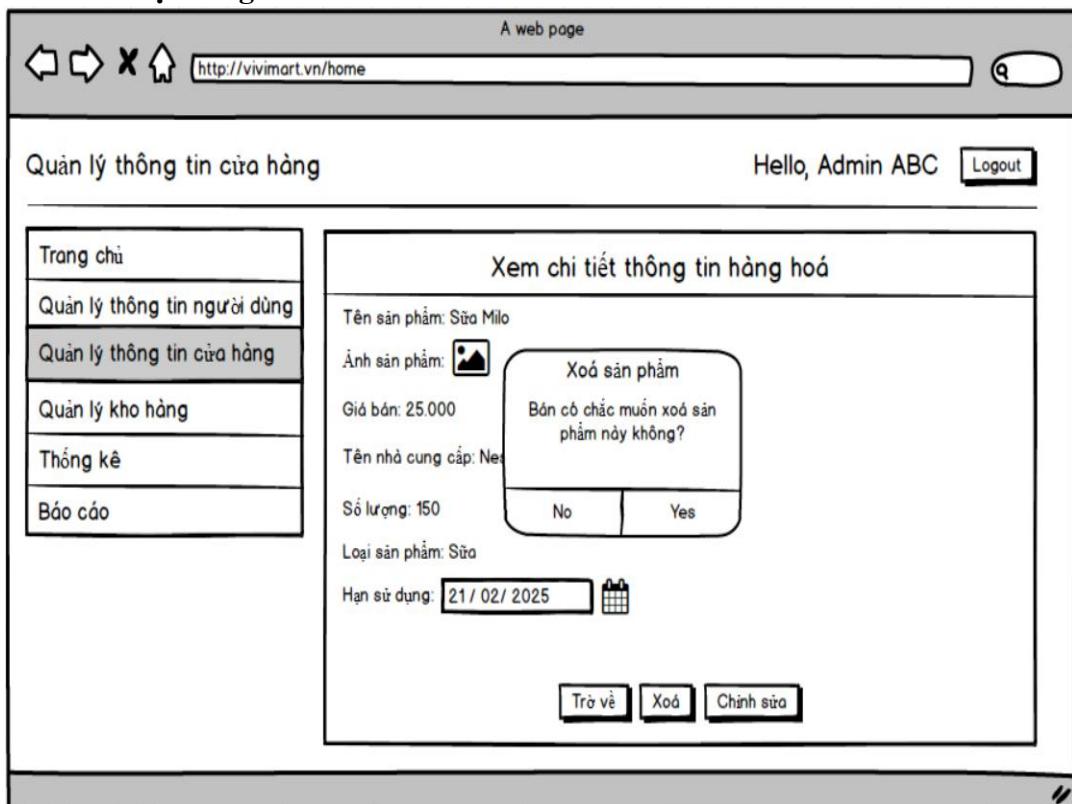
Số lượng	Label - String (50)		Hiển thị số lượng của sản phẩm
Loại sản phẩm	Label - String(50)		Hiển thị loại của sản phẩm
Hạn sử dụng	Date Picker		Trường để người dùng nhập hoặc chọn hạn sử dụng
Trở về	Button		Click để trở về trang trước đó
Xóa	Button		Click để xóa hàng hoá đó
Chỉnh sửa	Button		Click để chỉnh sửa hàng hoá đó
Khoá	Button		Click để khoá hàng hoá đó

Screen Actions

Action Name	Description	Success	Failure
Trở về	Người dùng click vào nút “Trở về” khi đã xem xong thông tin và không muốn chỉnh sửa gì thêm	Màn hình hiển thị trang trước đó	
Xóa	Người dùng click vào nút “Xóa” hệ thống sẽ hiển thị lên popup thông báo rằng có chắc muốn xóa sản phẩm này không.	Màn hình hiển thị thông báo “Xóa thành công” và quay trở về màn hình danh sách hàng hoá	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại
Chỉnh sửa	Người dùng click nút “Chỉnh sửa” hệ thống sẽ chuyển đến trang chỉnh sửa hàng hoá	Màn hình hiển thị form chỉnh sửa thông tin của hàng hoá	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”

			Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại
Khoá	Người dùng click nút “Khoá” hệ thống sẽ hiển thị popup thông báo rằng “Có muốn khoá hàng hoá này không”	Màn hình hiển thị thông báo “Khóa thành công” và vẫn ở trang hiện tại	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại

- Xoá mặt hàng



Screen	Xoá mặt hàng
Description	Cho phép Admin xóa hàng hoá
Screen Access	Admin click vào Quản lý cửa hàng -> Screen Danh sách hàng hoá -> xem chi tiết -> Click “Xoá”

Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tiêu đề	Label - String(50)		Hiển thị tiêu đề của popup
Nội dung	Label - String(50)		Hiển thị nội dung popup, cảnh báo người dùng hãy chắc chắn nếu muốn xoá
Có	Button		Click vào “Có” nếu muốn xoá hàng hoá
Không	Button		Click vào “Không” nếu không muốn xoá hàng hoá nữa
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Có	Người dùng click vào nút “Có” khi đã chắc chắn muốn xoá hàng hoá này	Màn hình hiển thị thông báo “Xóa thành công” và quay trở về màn hình danh sách hàng hoá	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại
Không	Người dùng click vào nút “Không” nếu không muốn xoá hàng hoá này nữa	Tắt popup và hiển thị trang hiện tại	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại

- **Sửa mặt hàng**

Screen	Chỉnh sửa thông tin hàng hoá
Description	Cho phép Admin chỉnh sửa các thông tin như tên sản phẩm, ảnh sản phẩm, giá bán, tên nhà cung cấp, loại hàng hoá, số lượng, hạn sử dụng.
Screen Access	Admin click vào Quản lý thông tin cửa hàng -> Screen Danh sách hàng hoá -> xem chi tiết -> Click “Chỉnh sửa”

Screens Content

Item	Type	Data	Description
Tên sản phẩm	Text field - String(50)		Trường để người dùng nhập tên sản phẩm
Ảnh sản phẩm	Text field - String(50)		Trường để người dùng thêm ảnh sản phẩm
Giá bán	Text field - String(50)		Trường để người dùng nhập giá bán
Nhà cung cấp	Text field - String(50)		Trường để người dùng nhập tên nhà cung cấp

Loại hàng hoá	Text field - String(50)		Trường để người dùng nhập loại hàng hoá
Số lượng	Text field - String(50)		Trường để người dùng nhập số lượng
Hạn sử dụng	Date Picker		Trường để người dùng nhập hoặc chọn hạn sử dụng
Trở về	Button		Người dùng click vào “Trở về” khi muốn quay về trang trước
Làm mới	Button		Người dùng click vào “Làm mới” khi muốn xoá tất cả các dữ liệu đã nhập trước đó
Lưu	Button		Người dùng click vào “Lưu” khi muốn cập nhật thông tin hàng hóa vào Database
Screen Action			
Action Name	Description	Success	Failure
Trở về	Khi người dùng click “Trở về” thì hệ thống sẽ chuyển đến trang trước đó	Hiển thị màn hình trước đó	
Làm mới	Khi người dùng click “Làm mới” thì hệ thống sẽ xóa hết thông tin đã nhập trước đó	Xóa hết thông tin đã nhập trước đó	
Lưu	Khi người dùng click vào “Lưu” thì hệ thống sẽ kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu. Nếu dữ liệu hợp lệ thì hệ thống cập nhật dữ liệu vào database, ngược lại hiện thông báo lỗi	Trở về màn hình chi tiết và hiển thị thông báo “Chỉnh sửa hàng hoá thành công”	<ul style="list-style-type: none"> -Khi để trống ô Tên sản phẩm ->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền tên sản phẩm” -Khi giá bán nhập không phải là số hoặc là số $<= 0$

		<ul style="list-style-type: none"> -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng giá bán” -Khi để trống ô Giá bán -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập giá bán” -Khi để trống ô Tên nhà cung cấp -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền tên nhà cung cấp” -Khi số lượng nhập không phải là số hoặc là số < 0 -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng số lượng” -Khi để trống ô số lượng -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập số lượng” -Khi chưa chọn hay nhập hạn sử dụng -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng chọn hạn sử dụng” -Khi nhập sai hạn sử dụng dd/MM/yyyy -> Hệ thống sẽ thông báo “Hạn sử dụng không đúng định dạng” -Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
--	--	---

- **Tìm kiếm**

Screen	Tìm kiếm hàng hoá		
Description	Cho phép Admin tìm kiếm sản phẩm theo tên sản phẩm, loại sản phẩm và nhà cung cấp		
Screen Access	Admin click vào Quản lý cửa hàng -> Danh sách hàng hoá -> Tìm kiếm		
Item	Type	Data	Description
Screen Content			
Tìm kiếm	Search Box		Trường để người dùng nhập dữ liệu tìm kiếm
Tìm kiếm	Button		Nút nhấn tìm kiếm
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Tìm kiếm	Khi người dùng kích vào Tìm kiếm thì hệ thống sẽ thực hiện truy vấn tìm kiếm sản phẩm theo dữ liệu người dùng nhập ở Ô tìm kiếm.	Nếu ở Ô tìm kiếm người dùng không nhập gì, Hệ thống sẽ hiển thị toàn bộ sản phẩm ra bảng danh sách sản phẩm. Ngược lại, hiển thị kết quả tìm kiếm được ra bảng danh sách sản phẩm.	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Khi hệ thống không tìm thấy hàng hoá nào thì sẽ hiển thị thông báo “Không tìm thấy”

6.1.3 Quản lý kho hàng <QL Nhà cung cấp>

ID	Tên nhà cung cấp	Số điện thoại	Email	Chức năng
1	Nestlé	012345	nestle123@gmail.com	Xem
2	Nestlé	012345	nestle123@gmail.com	Xem
3	Nestlé	012345	nestle123@gmail.com	Xem
4	Nestlé	012345	nestle123@gmail.com	Xem
5	Nestlé	012345	nestle123@gmail.com	Xem
6	Nestlé	012345	nestle123@gmail.com	Xem

Use Case Name	Quản lý kho hàng
Use Case ID	UC 5.1.4
High-Level Requirement Ref	Cho phép Admin quản lý thông tin các nhà cung cấp của cửa hàng thêm, sửa, xóa, xem chi tiết, tìm kiếm và hiển thị danh sách các mặt hàng có trong cửa hàng
Actor	Admin
Description	Tất cả các thông tin của nhà cung cấp được truy vấn từ cơ sở dữ liệu và hiển thị trên màn hình. Admin có thể tạo mới, chỉnh sửa, xóa, xem chi tiết.
Trigger	N/A
Precondition	Người dùng click vào Quản lý kho hàng ở giao diện người dùng.
Pre-processing	

• Thêm nhà cung cấp

A web page
Quản lý kho hàng
Hello, Admin ABC [Logout]

Thêm nhà cung cấp

Tên nhà cung cấp	*
Fax	*
Địa chỉ	*
Số điện thoại	*
Email	*
Mã sản phẩm	*

Trở về Làm mới Thêm

Screen	Thêm nhà cung cấp		
Description	Cho phép Admin thêm nhà cung cấp mới		
Screen Access	Admin chọn Quản lý kho hàng -> Screen Danh sách nhà cung cấp -> Thêm nhà cung cấp		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tên nhà cung cấp	Text field - String(50)		Trường để người dùng nhập tên nhà cung cấp
Fax	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập số Fax
Địa chỉ	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập địa chỉ
Số điện thoại	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập số điện thoại
Email	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập email

Mã sản phẩm	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập mã sản phẩm
Làm mới	Button		Xóa tất cả các dữ liệu đã nhập trước đó
Thêm	Button		Lưu vào database
Huỷ	Button		Huỷ thêm và quay lại trang Quản lý kho hàng

Screen Actions

Action Name	Description	Success	Failure
Làm mới	Khi người dùng kích vào Làm mới thì hệ thống sẽ xóa hết thông tin nhập trước đó	Xóa hết thông tin nhập trước đó	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
Thêm	Khi người dùng kích vào Thêm hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu	Trở về màn hình Quản lý hàng hoá và hiển thị thông báo “Thêm sản phẩm thành công”	-Khi để trống ô Tên nhà cung cấp -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền tên nhà cung cấp” -Khi Fax nhập không phải là số -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng Fax” -Khi để trống Fax -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập Fax” -Khi để trống ô địa chỉ -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền địa chỉ” -Khi số điện thoại nhập không phải là số -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập

			<p>đúng định dạng số điện thoại”</p> <p>-Khi để trống ô số điện thoại -> Thủ hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập điện thoại”</p> <p>-Khi email nhập không đúng định dạng -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng email”</p> <p>-Khi để trống ô email -> Thủ hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập email”</p> <p>-Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”</p>
Huỷ	Đóng màn hình thêm và quay trở về trang trước đó	Hiển thị màn hình trước đó	<p>Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”</p>

- Sửa thông tin nhà cung cấp

A web page
 http://vivimart.vn/home

Quản lý kho hàng Hello, Admin ABC Logout

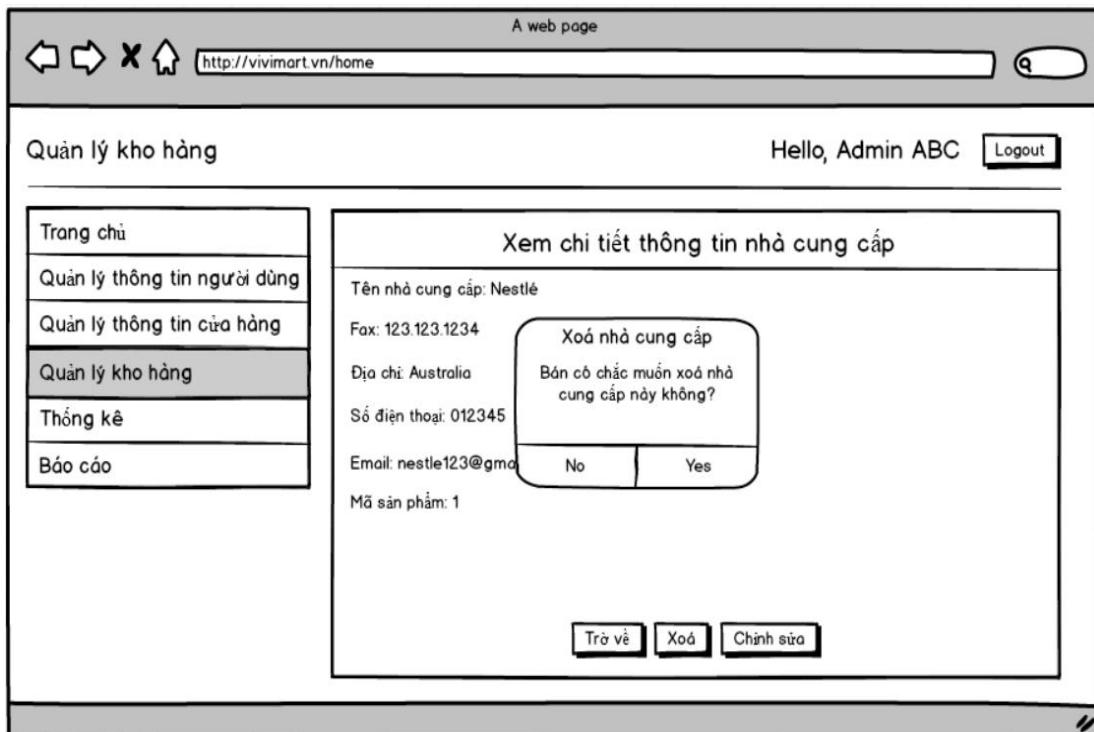
Trang chủ	Chỉnh sửa thông tin nhà cung cấp		
Quản lý thông tin người dùng	Tên nhà cung cấp	Nestlé *	
Quản lý thông tin cửa hàng	Fax	123.123.1234 *	
Quản lý kho hàng	Địa chỉ	Australia *	
Thống kê	Số điện thoại	012345 *	
Báo cáo	Email	nestle123@gmail.com *	
	Mã sản phẩm	1 *	
		<input type="button" value="Trở về"/>	<input type="button" value="Làm mới"/>
		<input type="button" value="Lưu"/>	

Screen	Cập nhật nhà cung cấp		
Description	Cho phép Admin chỉnh sửa các thông tin như tên nhà cung cấp, fax, địa chỉ, số điện thoại, email, mã sản phẩm		
Screen Access	Admin click vào Quản lý kho hàng -> Screen Danh sách nhà cung cấp -> xem chi tiết -> Click “Chỉnh sửa”		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tên nhà cung cấp	Text field - String(50)		Trường để người dùng nhập tên nhà cung cấp
Fax	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập số Fax
Địa chỉ	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập địa chỉ
Số điện thoại	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập số điện thoại

Email	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập email
Mã sản phẩm	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập mã sản phẩm
Trở về	Button		Người dùng click vào “Trở về” khi muốn quay về trang trước
Làm mới	Button		Người dùng click vào “Làm mới” khi muốn xoá tất cả các dữ liệu đã nhập trước đó
Lưu	Button		Người dùng click vào “Lưu” khi muốn cập nhật thông tin nhà cung cấp vào Database
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Trở về	Khi người dùng click “Trở về” thì hệ thống sẽ chuyển đến trang trước đó	Hiển thị màn hình trước đó	
Làm mới	Khi người dùng click “Làm mới” thì hệ thống sẽ xóa hết thông tin đã nhập trước đó	Xóa hết thông tin đã nhập trước đó	
Lưu	Khi người dùng click vào “Lưu” thì hệ thống sẽ kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu. Nếu dữ liệu hợp lệ thì hệ thống cập nhật dữ liệu vào database, ngược lại hiện thông báo lỗi	Trở về màn hình chi tiết và hiển thị thông báo “Chỉnh sửa nhà cung cấp thành công”	<ul style="list-style-type: none"> -Khi để trống ô Tên nhà cung cấp -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền tên nhà cung cấp” -Khi Fax nhập không phải là số -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng Fax”

			<ul style="list-style-type: none"> -Khi để trống Fax -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập Fax” -Khi để trống ô địa chỉ -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền địa chỉ” -Khi số điện thoại nhập không phải là số -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng số điện thoại” -Khi để trống ô số điện thoại -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập điện thoại” -Khi email nhập không đúng định dạng -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng email” -Khi để trống ô email -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập email” -Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
--	--	--	---

• Xoá nhà cung cấp



Screen	Xoá nhà cung cấp		
Description	Cho phép Admin xóa nhà cung cấp		
Screen Access	Admin click vào Quản lý kho hàng -> Screen Danh sách nhà cung cấp -> xem chi tiết -> Click “Xoá”		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tiêu đề	Label - String(50)		Hiển thị tiêu đề của popup
Nội dung	Label - String(50)		Hiển thị nội dung popup, cảnh báo người dùng hãy chắc chắn nếu muốn xoá
Có	Button		Click vào “Có” nếu muốn xoá nhà cung cấp
Không	Button		Click vào “Không” nếu không muốn xoá nhà cung cấp nữa

Screen Actions

Action Name	Description	Success	Failure
Có	Người dùng click vào nút “Có” khi đã chắc chắn muốn xóa nhà cung cấp này	Màn hình hiển thị thông báo “Xóa thành công” và quay trở về màn hình quản lý kho hàng	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại
Không	Người dùng click và nút “Không” nếu không muốn xóa nhà cung cấp này nữa	Tắt popup và hiển thị trang hiện tại	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại

- Xem chi tiết nhà cung cấp

A web page

Quản lý kho hàng

Hello, Admin ABC [Logout](#)

Trang chủ	Xem chi tiết thông tin nhà cung cấp
Quản lý thông tin người dùng	Tên nhà cung cấp: Nestlé
Quản lý thông tin cửa hàng	Fax: 123.123.1234
Quản lý kho hàng	Địa chỉ: Australia
Thống kê	Số điện thoại: 012345
Báo cáo	Email: nestle123@gmail.com
	Mã sản phẩm: 1

Trở về Xoá Chính sửa

Screen	Xem chi tiết nhà cung cấp		
Description	Cho phép Admin xem tất cả các thông tin của nhà cung cấp: tên nhà cung cấp, fax, địa chỉ, số điện thoại, email và mã sản phẩm		
Screen Access	Admin click vào Quản lý kho hàng -> Screens Danh sách nhà cung cấp -> xem ở cột chức năng		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
ID	Label - String(50)		Hiển thị ID của nhà cung cấp
Tên nhà cung cấp	Label - String(50)		Hiển thị tên của nhà cung cấp
Fax	Label - String (50)		Hiển thị Fax của nhà cung cấp
Địa chỉ	Label - String (50)		Hiển thị địa chỉ của nhà cung cấp
Số điện thoại	Label - String (50)		Hiển thị số điện thoại của nhà cung cấp
Email	Label - String (50)		Hiển thị email của nhà cung cấp
Mã sản phẩm	Label - String(50)		Hiển thị mã sản phẩm của nhà cung cấp
Trở về	Button		Click để trở về trang trước đó
Xóa	Button		Click để xóa nhà cung cấp đó
Chỉnh sửa	Button		Click để chỉnh sửa nhà cung cấp đó
Khoá	Button		Click để khoá nhà cung cấp đó
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure

Trở về	Người dùng click vào nút “Trở về” khi đã xem xong thông tin và không muốn chỉnh sửa gì thêm	Màn hình hiển thị trang trước đó	
Xóa	Người dùng click vào nút “Xóa” hệ thống sẽ hiển thị lên popup thông báo rằng có chắc muốn xóa nhà cung cấp này không.	Màn hình hiển thị thông báo “Xóa thành công” và quay trở về màn hình quản lý kho hàng	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại
Chỉnh sửa	Người dùng click nút “Chỉnh sửa” hệ thống sẽ chuyển đến trang chỉnh sửa nhà cung cấp	Màn hình hiển thị form chỉnh sửa thông tin của nhà cung cấp	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại
Khoá	Người dùng click nút “Khoá” hệ thống sẽ hiển thị popup thông báo rằng “Có muốn khoá nhà cung cấp này không”	Màn hình hiển thị thông báo “Khóa thành công” và vẫn ở trang hiện tại	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại

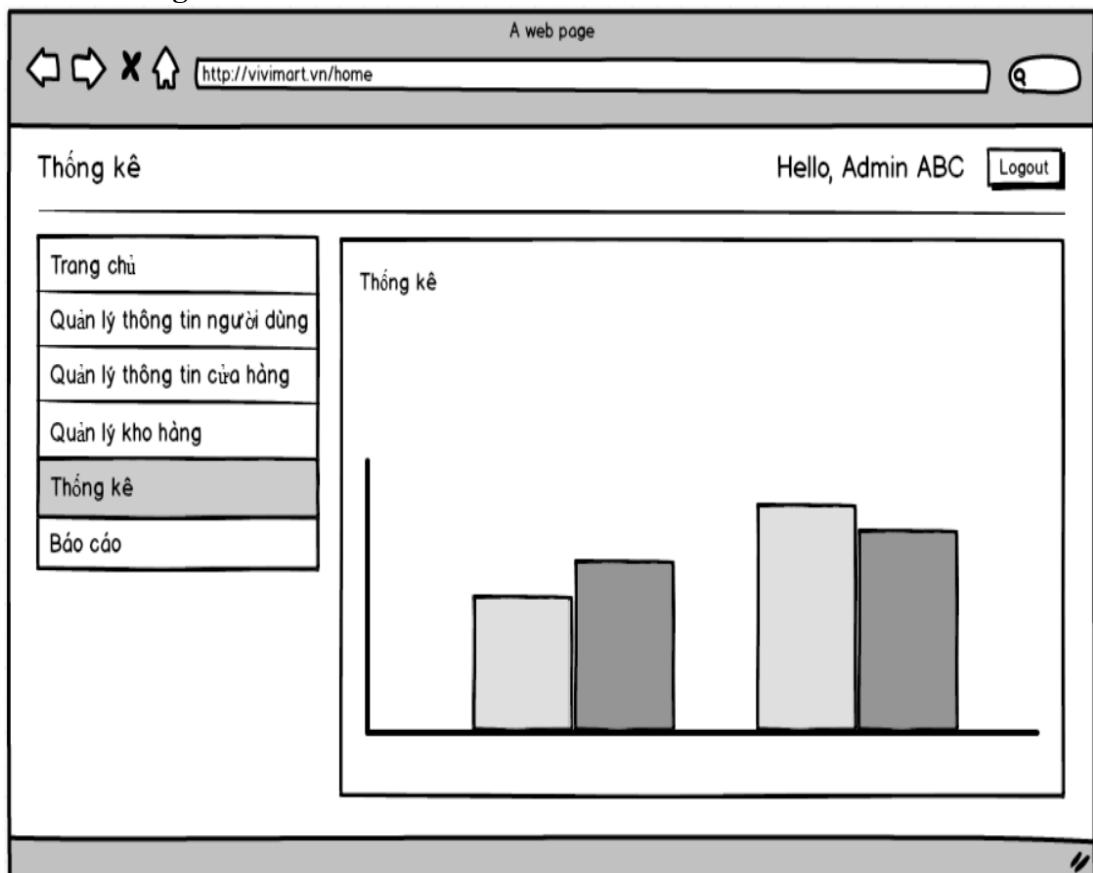
- **Tìm kiếm nhà cung cấp**

Screen	Tìm kiếm nhà cung cấp		
Description	Cho phép Admin tìm kiếm nhà cung cấp theo tên của nhà cung cấp mà sản phẩm của nhà cung cấp		
Screen Access	NV bán hàng click vào Quản lý kho hàng -> Tìm kiếm		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description

Tìm kiếm	Search Box		Trường để người dùng nhập dữ liệu tìm kiếm
Tìm kiếm	Button		Nút nhấn tìm kiếm
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Tìm kiếm	Khi người dùng kích vào Tìm kiếm thì hệ thống sẽ thực hiện truy vấn tìm kiếm nhà cung cấp theo dữ liệu người dùng nhập ở Ô tìm kiếm.	Nếu ở Ô tìm kiếm người dùng không nhập gì, Hệ thống sẽ hiển thị toàn bộ nhà cung cấp ra bảng danh sách nhà cung cấp. Ngược lại, hiển thị kết quả tìm kiếm được ra bảng danh sách nhà cung cấp.	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Khi hệ thống không tìm thấy hàng hóa nào thì sẽ hiển thị thông báo “Không tìm thấy”

6.1.4 Thông kê, báo cáo

- **Thông kê**



Screen	Thống kê thu và chi của cửa hàng		
Description	Cho phép Admin xem thống kê thu và chi của cửa hàng		
Screen Access	Admin click và Thống kê và báo cáo -> Thống kê thu chi		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Thời gian	Label - String(50)		Hiển thị ngày bán hàng
Tổng doanh thu	Label - String(50)		Hiển thị số tiền thanh toán của khách hàng trong ngày
Số lượng giao dịch	Label - String(50)		Hiển thị số tiền thuế trong ngày
Thuế	Label - String(50)		Hiển thị số tiền nhận được
Xem chi tiết	Link		Khi người dùng click vào “Xem chi tiết” sẽ được chuyển đến trang thông tin chi tiết của ngày bán hàng đó
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Xem chi tiết	Khi người dùng kích vào “Xem chi tiết” thì hệ thống sẽ chuyển đến trang thông tin chi tiết của ngày bán hàng đó	Thông tin chi tiết của ngày bán hàng đó	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”

- **Báo cáo**

A screenshot of a web application interface. At the top, there's a header bar with icons for back, forward, and search, followed by the URL "http://vivimart.vn/home". Below the header, the page title is "Báo cáo". On the right side of the header, it says "Hello, Admin ABC" and has a "Logout" button. The main content area has a sidebar on the left containing links: "Trang chủ", "Quản lý thông tin người dùng", "Quản lý thông tin cửa hàng", "Quản lý kho hàng", "Thống kê", and "Báo cáo" (which is highlighted). To the right of the sidebar is a form with three dropdown menus labeled "Ngay", "Thang", and "Nam", and a "Submit" button.

Screen	Chi tiết báo cáo		
Description	Cho phép Admin xem chi tiết của bản báo cáo		
Screen Access	Admin click vào Báo cáo -> Lọc		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Ngày	DateTime		Hiển thị loại của báo cáo
Tháng	DateTime		Hiển thị tiêu đề báo cáo
Năm	DateTime		Hiển thị tên của nhân viên
submit	Button		Click vào “submit” để hiển thị kết quả
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure

submit	Người dùng click vào nút “submit” kết quả khi thao tác trên bộ lọc sẽ được hiển thị	Thông tin bán hàng của cửa hàng tại thời điểm có trong bộ lọc .	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
--------	---	---	--

6.2 Nhân viên bán hàng



6.2.1 Quản lý đơn hàng

Use Case Name	Quản lý đơn hàng
Use Case ID	UC 5.2.2
High-Level Requirement Ref	Cho phép NV bán hàng quản lý thông tin đơn hàng, tạo mới, chỉnh sửa, xóa, xem và tìm kiếm thông tin chi tiết.
Actor	NV bán hàng.
Description	Tất cả các thông tin của đơn hàng được truy vấn từ cơ sở dữ liệu và hiển thị trên màn hình. NV bán hàng có thể tạo mới, chỉnh sửa, xóa, xem và tìm kiếm chi tiết.
Trigger	N/A

Precondition	Người dùng click vào Quản lý đơn hàng ở giao diện người dùng.
Pre-processing	

- Thêm đơn hàng

A Web Page

Chào A : Nhân viên bán hàng [Đăng xuất](#)

Siêu thị Vivi mart

Thêm đơn hàng

Nhập số điện thoại

Sản phẩm được mua:

Danh sách sản phẩm

Thêm

Làm mới

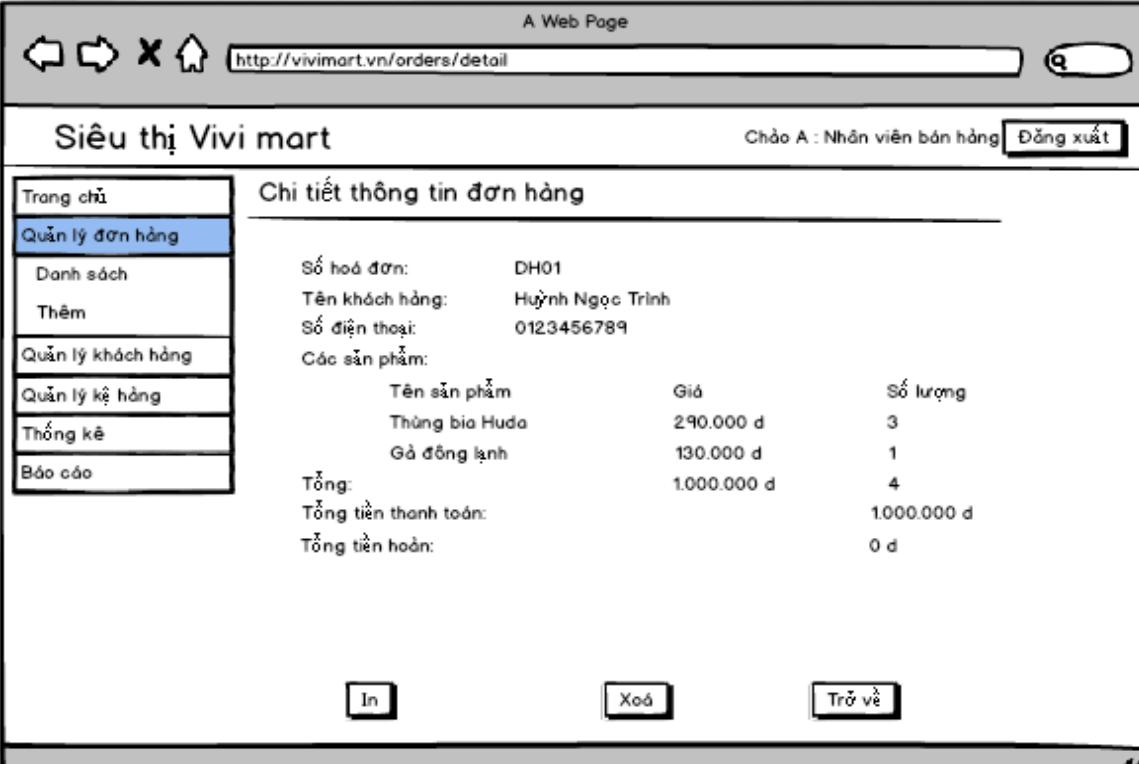
Huỷ

Screen	Thêm đơn hàng		
Description	Cho phép NV bán hàng thêm đơn hàng mới		
Screen Access	NV bán hàng click vào Quản lý đơn hàng -> Thêm		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Số điện thoại	Text field - String(50)		Trường để nhập số điện thoại khách hàng
Tên các sản phẩm	Text field - String(50)		Hiển thị ở mục danh sách sản phẩm
Số lượng các sản phẩm	Text field – int		Khi chuyển sang sản phẩm mua được sẽ hiển thị số lượng sản phẩm đó được đưa vào giỏ hàng

Giá bán các sản phẩm	Text field – int		Hiển thị ở danh sách sản phẩm
Tổng giá bán của sản phẩm	Text field - int		Hiển thị tổng tiền của sản phẩm mà khách hàng đã mua với số lượng.
Làm mới	button		Xoá sản phẩm trong giỏ hàng
Huỷ	button		Trở về trang Danh sách đơn hàng
Thêm	button		Chuyển đến trang chi tiết hoá đơn
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Làm mới	Khi người dùng kích vào Làm mới thì hệ thống sẽ xóa hết thông tin nhập trước đó	Xóa hết thông tin nhập trước đó	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
Thêm	Khi người dùng kích vào Thêm hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu	Di chuyển đến trang chi tiết hoá đơn	<ul style="list-style-type: none"> -Khi không có sản phẩm trong giỏ hàng -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng thêm sản phẩm vào giỏ hàng” -Khi sdt nhập là chuỗi khác dạng số hoặc != 10 chữ số -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng” -Khi để trống ô sdt -> trang chi tiết hoá đơn sẽ không hiển thị tên khách hàng -Khi số lượng nhập không phải là số hoặc là số <0 -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập đúng định dạng số lượng” -Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông

			báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
Huỷ	Đóng màn hình thêm và quay trở về trang danh sách hoá đơn		Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”

- Chi tiết đơn hàng

A Web Page

 (http://vivimart.vn/orders/detail)

Siêu thị Vivi mart Chào A : Nhân viên bán hàng

Trang chủ
Quản lý đơn hàng
Danh sách
Thêm
Quản lý khách hàng
Quản lý kệ hàng
Thống kê
Báo cáo

Chi tiết thông tin đơn hàng

Số hoá đơn: DH01
 Tên khách hàng: Huỳnh Ngọc Trinh
 Số điện thoại: 0123456789
 Các sản phẩm:

Tên sản phẩm	Giá	Số lượng
Thùng bia Huda	290.000 đ	3
Gà đông lạnh	130.000 đ	1
Tổng:	1.000.000 đ	4
Tổng tiền thanh toán:		1.000.000 đ
Tổng tiền hoàn:		0 đ

Screen	Xem chi tiết thông tin đơn hàng		
Description	Cho phép NV bán hàng xem lại tất cả sản phẩm trong 1 phiên giao dịch trực quán nhất.		
Screen Access	NV bán hàng click vào Quản lý đơn hàng ->Thêm <hoá đơn> -> Chi tiết hoá đơn ở cột thao tác		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Số hoá đơn	Label - String(50)		Hiển thị số hoá đơn
Tên khách hàng	Label - String(50)		Hiển thị tên khách hàng
Số điện thoại	Label - String(50)		Hiển thị số điện thoại

Danh sách các sản phẩm	Label - String(50)		Hiển thị các sản phẩm
Số lượng của các sản phẩm	Label - String(10)		Hiển thị số lượng của từng sản phẩm
Tổng số lượng	Label - String(20)		Hiển thị tổng số lượng của hoá đơn
Thành tiền	Label - String(20)		Hiển thị thành tiền của hoá đơn
Tổng tiền thanh toán	Label - String(20)		Hiển thị số tiền mà khách đã thanh toán
Tổng tiền hoàn	Label - String(20)		Hiển thị số tiền hoàn lại cho khách hàng
In	Button		Hoàn tất phiên giao dịch in hoá đơn thanh toán
Trở về	Button		Click để trở về trang trước đó
Xóa	Button		Click để xoá hoá đơn đó

Screen Actions

Action Name	Description	Success	Failure
Trở về	Người dùng click vào nút “Trở về” khi đã xem xong thông tin và không muốn chỉnh sửa gì thêm	Màn hình hiển thị trang trước đó	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Khi hệ thống không tìm thấy đơn hàng nào thì sẽ hiển thị thông báo “Không tìm thấy”
In	Người dùng click vào nút in để tiến hành thanh toán sau khi thanh toán thành công hoá đơn sẽ được in	In hoá đơn thành công	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Khi hệ thống không tìm thấy đơn hàng nào thì sẽ hiển thị thông báo “Không tìm thấy”

Xoá	Người dùng click vào nút “Xoá” hệ thống sẽ hiển thị lên popup thông báo rằng có chắc muốn xoá đơn hàng này không.	Màn hình hiển thị thông báo “Xoá thành công” và quay trở về màn hình danh sách đơn hàng	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại
-----	---	---	--

- In hoá đơn**

Vivi_Mart
 Địa chỉ: - -
 Điện thoại:--
HÓA ĐƠN BÁN HÀNG
 Số HD: --
 Ngày..., tháng..., năm...
 Khách hàng:
 SĐT:
 Địa chỉ:

Đơn giá	SL	Thành tiền

Tổng tiền hàng:
Tổng thanh toán:
(Bảy mươi nghìn đồng chẵn)

Cảm ơn và hẹn gặp lại!

Screen	In hoá đơn		
Description	Cho phép NV bán hàng in hoá đơn ra cho khách hàng		
Screen Access	NV bán hàng click vào Quản lý đơn hàng -> Thêm -> In		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
In	Button		Nút nhấn in hoá đơn
Screen Actions			

Action Name	Description	Success	Failure
In hoá đơn	Khi người dùng kích vào In thì hệ thống nhảy đến trang chi tiết hoá đơn và sẽ thực hiện thao tác in hoá đơn được chọn từ database và in ra giấy cho khách hàng	Hệ thống thông báo đã in hoàn tất hoá đơn đã chọn và quay lại màn hình trước đó	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”

- **Danh sách đơn hàng**

A Web Page
 http://vivimart.vn/orders

Siêu thị Vivi mart

Chào A : Nhân viên bán hàng

Danh sách đơn hàng

Số đơn hàng	Tên khách hàng	Thành tiền	Thời gian
DH01	Huỳnh Ngọc Trinh	1.000.000 đ	10-15-2024 15:32:08
DH02	Le Minh C	500.000 đ	2-1-2024 9:20:15
DH03	Châu Viết Minh	1500.000 đ	1-1-2024 20:21:02
DH04	Nguyễn Văn A	300.000 đ	12-10-2024

< 1 2 3 >

Screen	Danh sách đơn hàng đã bán		
Description	Cho phép NV bán hàng xem lại tất cả đơn hàng đã hoàn thành trong 1 phiên giao dịch		
Screen Access	NV bán hàng click vào Quản lý đơn hàng -> Danh sách		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Số hoá đơn	Label - String(50)		Hiển thị số hoá đơn
Tên khách hàng	Label - String(50)		Hiển thị tên khách hàng

Thành tiền	Label - int		Hiển thị tổng thành tiền của đơn hàng đó
Thời gian	Label - DateTime		Hiển thị thời gian mà đơn hàng đó được xác nhận thanh toán thành công
Thêm	Button		Di chuyển đến trang thêm hóa đơn bắt đầu phiên giao dịch
Tìm	Button		Tìm kiếm
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Thêm	Người dùng click vào nút “Thêm” để bắt đầu tạo 1 hóa đơn mới	Màn hình hiển thị trang thêm hóa đơn	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
Tìm kiếm	Người dùng click vào nút tìm để tiến hành tìm kiếm các giao dịch	Hiển thị giao dịch theo giá trị được nhập vào	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Khi hệ thống không tìm thấy đơn hàng nào thì sẽ hiển thị thông báo “Không tìm thấy”

6.2.2 Quản lý khách hàng

A Web Page

http://vivimart.vn/customers

Siêu thị Vivi mart

Chào A : Nhân viên bán hàng

Trang chủ

Quản lý đơn hàng

Quản lý khách hàng

Danh sách

Thêm

Quản lý kệ hàng

Thông kê

Báo cáo

Danh sách khách hàng

Thêm search Tim

Họ Tên	Địa chỉ	SDT	Chức năng
Huỳnh Ngọc Trinh	Huế	0123456789	<input type="button" value="Khuyến mãi"/>
Lê Minh C	Huế	0258147369	<input type="button" value="Khuyến mãi"/>

< 1 2 3 >

Use Case Name	Quản lý khách hàng
Use Case ID	UC 5.2.3
High-Level Requirement Ref	Cho phép NV bán hàng quản lý thông tin khách hàng, tạo mới, chỉnh sửa, xóa, xem và tìm kiếm thông tin chi tiết.
Actor	NV bán hàng.
Description	Tất cả các thông tin của khách hàng được truy vấn từ cơ sở dữ liệu và hiển thị trên màn hình. NV bán hàng có thể tạo mới, chỉnh sửa, xóa, xem và tìm kiếm chi tiết.
Trigger	N/A
Precondition	Người dùng click vào Quản lý khách hàng ở giao diện người dùng.
Pre-processing	

- Thêm thông tin khách hàng

A Web Page

[←](#) [→](#) [X](#) [Home](#) <http://vivimart.vn/customers/add> [🔍](#)

Siêu thị Vivi mart Chào A : Nhân viên bán hàng [Đăng xuất](#)

Trang chủ	Thêm khách hàng		
Quản lý đơn hàng			
Quản lý khách hàng			
Danh sách	Tên khách hàng:	Nhập tên khách hàng	
Thêm	Địa chỉ:	Nhập địa chỉ khách hàng	
Quản lý kệ hàng	Số điện thoại:	Nhập số điện thoại khách hàng	
Thống kê	Email:	Nhập email khách hàng	
Báo cáo	<input type="button" value="Huỷ"/> <input type="button" value="Thêm"/>		

Screen	Thêm thông tin khách hàng		
Description	Cho phép NV bán hàng thêm thông tin khách hàng mới		
Screen Access	User chọn Quản lý khách hàng -> Thêm thông tin khách hàng		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tên khách hàng	Text field - String(50)		Trường để người dùng nhập tên khách hàng
Địa chỉ	Text field - String (255)		Trường để người dùng nhập địa chỉ của khách hàng
Số điện thoại	Text field - String (10)		Trường để người dùng nhập số điện thoại của khách hàng
Email	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập Email của khách hàng
Thêm	Button		Lưu vào database

Huỷ	Button		Huỷ thêm và quay lại trang Quản lý khách hàng
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Thêm khách hàng	Khi người dùng kích vào Thêm hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu	Trở về màn hình Danh sách khách hàng và hiển thị thông báo “Thêm khách hàng thành công”	<ul style="list-style-type: none"> -Khi để trống ô Tên khách hàng -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Tên khách hàng” -Khi để trống ô Địa chỉ -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Địa chỉ” -Khi để trống ô Số điện thoại -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập Số điện thoại” -Khi nhập số điện thoại khác 10 chữ số -> Thì hệ thống thông báo “Nhập sai định dạng số điện thoại” -Khi để trống ô Email -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Email” -Khi email nhập thiếu @ và “.” sau @ -> Hệ thống thông báo “email sai định dạng, định dạng đúng là như abc@gmail.com” -Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
Huỷ	Đóng màn hình thêm và quay trở về trang Danh sách khách hàng	Hiển thị màn hình trang Danh sách khách hàng	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”

- **Sửa thông tin khách hàng**

A Web Page

<http://vivimart.vn/customers/update>

Siêu thị Vivi mart

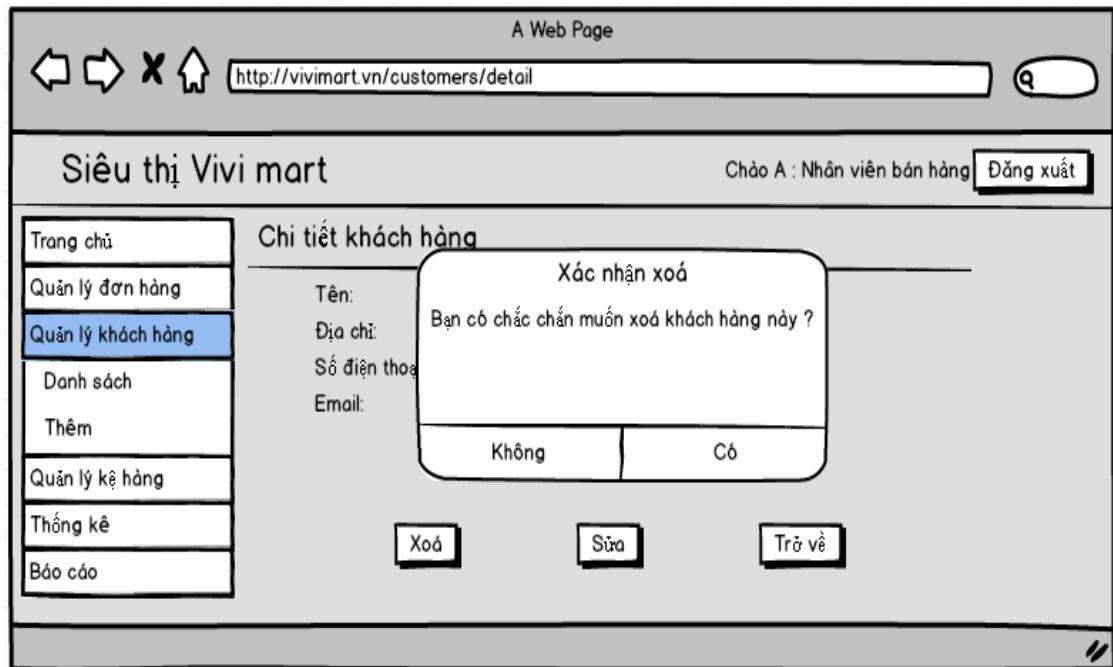
Chào A : Nhân viên bán hàng | Đăng xuất

Trang chủ	Sửa thông tin khách hàng	
Quản lý đơn hàng	Tên khách hàng:	Huỳnh Ngọc Trinh
Quản lý khách hàng	Địa chỉ:	Huế
Danh sách	Số điện thoại:	0123456789
Thêm	Email:	trinh123@gmail.com
Quản lý kệ hàng	<input type="button" value="Lưu"/>	
Thống kê	<input type="button" value="Huỷ"/>	
Báo cáo		

Screen	Sửa thông tin khách hàng		
Description	Cho phép NV bán hàng chỉnh sửa các thông tin như tên khách hàng, địa chỉ, số điện thoại, email của khách hàng.		
Screen Access	NV bán hàng click vào Quản lý khách hàng -> Danh sách khách hàng -> xem chi tiết -> Click “Chỉnh sửa”		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tên khách hàng	Text field - String(50)		Trường để người dùng nhập tên khách hàng
Địa chỉ	Text field - String (255)		Trường để người dùng nhập địa chỉ của khách hàng
Số điện thoại	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập số điện thoại của khách hàng
Email	Text field - String (50)		Trường để người dùng nhập Email của khách hàng

Lưu	Button		Lưu vào database
Trở về	Button		Huỷ chỉnh sửa và quay lại trang Quản lý khách hàng
Item	Type	Data	Description
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Trở về	Khi người dùng click “Trở về” thì hệ thống sẽ chuyển đến trang Quản lý khách hàng	Hiển thị màn hình trang Quản lý khách hàng	<p>Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”</p> <p>Màn hình vẫn hiển thị trang Quản lý khách hàng</p>
Lưu	Khi người dùng click vào “Lưu” thì hệ thống sẽ kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu. Nếu dữ liệu hợp lệ thì hệ thống cập nhật dữ liệu vào database, ngược lại hiện thông báo lỗi	Trở về màn hình chi tiết và hiển thị thông báo “Chỉnh sửa khách hàng thành công”	<ul style="list-style-type: none"> -Khi để trống ô Tên khách hàng -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Tên khách hàng” -Khi để trống ô Địa chỉ -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Địa chỉ” -Khi để trống ô Số điện thoại -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập Số điện thoại” -Khi nhập số điện thoại khác 10 chữ số -> Thì hệ thống thông báo “Nhập sai định dạng số điện thoại” -Khi để trống ô Email -> Thì hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Email” -Khi email nhập thiếu @ và “.” sau @ -> Hệ thống thông báo “email sai định dạng, định dạng đúng là như abc@gmail.com” -Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”

- Xoá



Screen	Xoá khách hàng		
Description	Cho phép NV bán hàng xóa thông tin khách hàng		
Screen Access	NV bán hàng click vào Quản lý khách hàng -> Danh sách khách hàng -> Xoá ở khách hàng muốn xoá		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tiêu đề	Label - String(50)		Hiển thị tiêu đề của popup
Nội dung	Label - String(50)		Hiển thị nội dung popup, cảnh báo người dùng hãy chắc chắn nếu muốn xoá
Có	Button		Click vào “Có” nếu muốn xoá khách hàng
Không	Button		Click vào “Không” nếu không muốn xoá khách hàng nữa
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure

Có	Người dùng click vào nút “Có” khi đã chắc chắn muốn xoá khách hàng này	Màn hình hiển thị thông báo “Xoá thành công” và quay trở về màn hình danh sách khách hàng	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại
Không	Người dùng click và nút “Không” nếu không muốn xoá khách hàng này nữa	Tắt popup và hiển thị trang hiện tại	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại

- **Tìm kiếm**

Screen	Tìm kiếm khách hàng		
Description	Cho phép NV bán hàng tìm kiếm khách hàng theo tên, địa chỉ, số điện thoại của khách hàng		
Screen Access	NV bán hàng click vào Quản lý khách hàng -> Danh sách khách hàng-> Tìm kiếm		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tìm kiếm	Search Box		Trường để người dùng nhập dữ liệu tìm kiếm
Tìm kiếm	Button		Nút nhấn tìm kiếm
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Tìm kiếm	Khi người dùng kích vào Tìm kiếm thì hệ thống sẽ thực hiện truy vấn tìm kiếm khách hàng theo dữ liệu (tên, địa chỉ,sdt của khách hàng) người dùng nhập ở Ô tìm kiếm.	Nếu ở Ô tìm kiếm người dùng không nhập gì, Hệ thống sẽ hiển thị toàn bộ khách hàng ra	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Khi hệ thống không tìm thấy khách hàng

		bảng danh sách khách hàng Ngược lại, hiển thị kết quả tìm kiếm được ra bảng danh sách khách hàng.	nào thì sẽ hiển thị thông báo “Không tìm thấy”
--	--	--	--

- Xem chi tiết

A Web Page

Siêu thị Vivi mart

Chào A : Nhân viên bán hàng [Đăng xuất](#)

Trang chủ	Chi tiết khách hàng
Quản lý đơn hàng	Tên: Huỳnh Ngọc Trinh
Quản lý khách hàng	Địa chỉ: Huế
Danh sách	Số điện thoại: 0123456789
Thêm	Email: trinh123@gmail.com
Quản lý kệ hàng	
Thông kê	
Báo cáo	

Xoá Sửa Trở về

Screen	Hiển thị chi tiết khách hàng		
Description	Cho phép NV bán hàng xem danh sách khách hàng		
Screen Access	NV bán hàng click vào Quản lý khách hàng -> Screen Danh sách khách hàng -> Xem chi tiết		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tên khách hàng	Text field - String(50)		Trường để hiển thị tên khách hàng

Địa chỉ	Text field - String (255)		Trường để hiển thị địa chỉ của khách hàng
Số điện thoại	Text field - String (50)		Trường để hiển thị số điện thoại của khách hàng
Email	Text field - String (50)		Trường để hiển thị Email của khách hàng
Trở về	Button		Click vào để quay lại màn hình trước đó
Xoá	Link		Click vào để xoá thông tin khách hàng
Sửa	Link		Click vào để sửa thông tin khách hàng
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Xoá	Khi người dùng click vào Xoá thì hệ thống sẽ thực hiện truy vấn lấy thông tin của khách hàng này. Sau đó hệ thống sẽ chuyển đến màn hình xoá của khách hàng này	Hiển thị màn hình “Xoá khách hàng”	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
Trở về	Khi người dùng click “ Trở về ” thì hệ thống sẽ chuyển đến trang Quản lý khách hàng	Hiển thị màn hình trang Quản lý khách hàng	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang Quản lý khách hàng
Sửa	Khi người dùng click vào sửa thì hệ thống sẽ thực hiện truy vấn lấy thông tin của khách hàng này. Sau đó hệ thống sẽ chuyển đến màn hình sửa của khách hàng này	Hiển thị màn hình “Sửa thông tin khách hàng”	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”

- **Khuyến mãi**

A Web Page

http://vivimart.vn/customers/promotion

Chào A : Nhân viên bán hàng | Đăng xuất

Khuyến mãi của khách hàng

Tên: Huỳnh Ngọc Trinh

Điểm khuyến mãi: 2000

Trở về

Trang chủ

Quản lý đơn hàng

Quản lý khách hàng

Danh sách

Thêm

Quản lý kệ hàng

Thông kê

Báo cáo

Screen	Kiểm tra khuyến mãi		
Description	Cho phép NV bán hàng xem khuyến mãi được áp dụng của khách hàng		
Screen Access	NV bán hàng click vào Quản lý khách hàng -> Danh sách khách hàng->Khuyến mãi		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tên khách hàng	Text field - String(50)		Trường để hiển thị tên khách hàng
Điểm khuyến mãi	Text field - String (255)		Trường để hiển thị địa chỉ của khách hàng
Trở về	Button		Click để trở về màn hình trước đó
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Trở về	Khi người dùng click “Trở về” thì hệ thống	Hiển thị màn hình trang Quản	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị

	sẽ chuyển đến trang Quản lý khách hàng	lý khách hàng	thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Màn hình vẫn hiển thị trang Quản lý khách hàng
--	--	---------------	---

6.2.3 Quản lý kệ hàng

Mã	Tên	Danh mục	Giá	Số lượng	Chức năng
SP01	Bia Huda	Nước	290.000đ	20	
SP02	Gà đông lạnh	Thực phẩm	130.000đ	30	
SP03	Cá hộp	Thực phẩm	20.000đ	50	

Use Case Name	Quản Lý Kệ Hàng
Use Case ID	UC 5.2.4
High-Level Requirement Ref	Cho phép NV bán hàng quản lý thông tin đơn hàng, tạo mới, chỉnh sửa, xóa, xem và tìm kiếm thông tin chi tiết.
Actor	NV bán hàng.
Description	Tất cả các thông tin của đơn hàng được truy vấn từ cơ sở dữ liệu và hiển thị trên màn hình. NV bán hàng có thể tạo mới, chỉnh sửa, xóa, xem và tìm kiếm chi tiết.

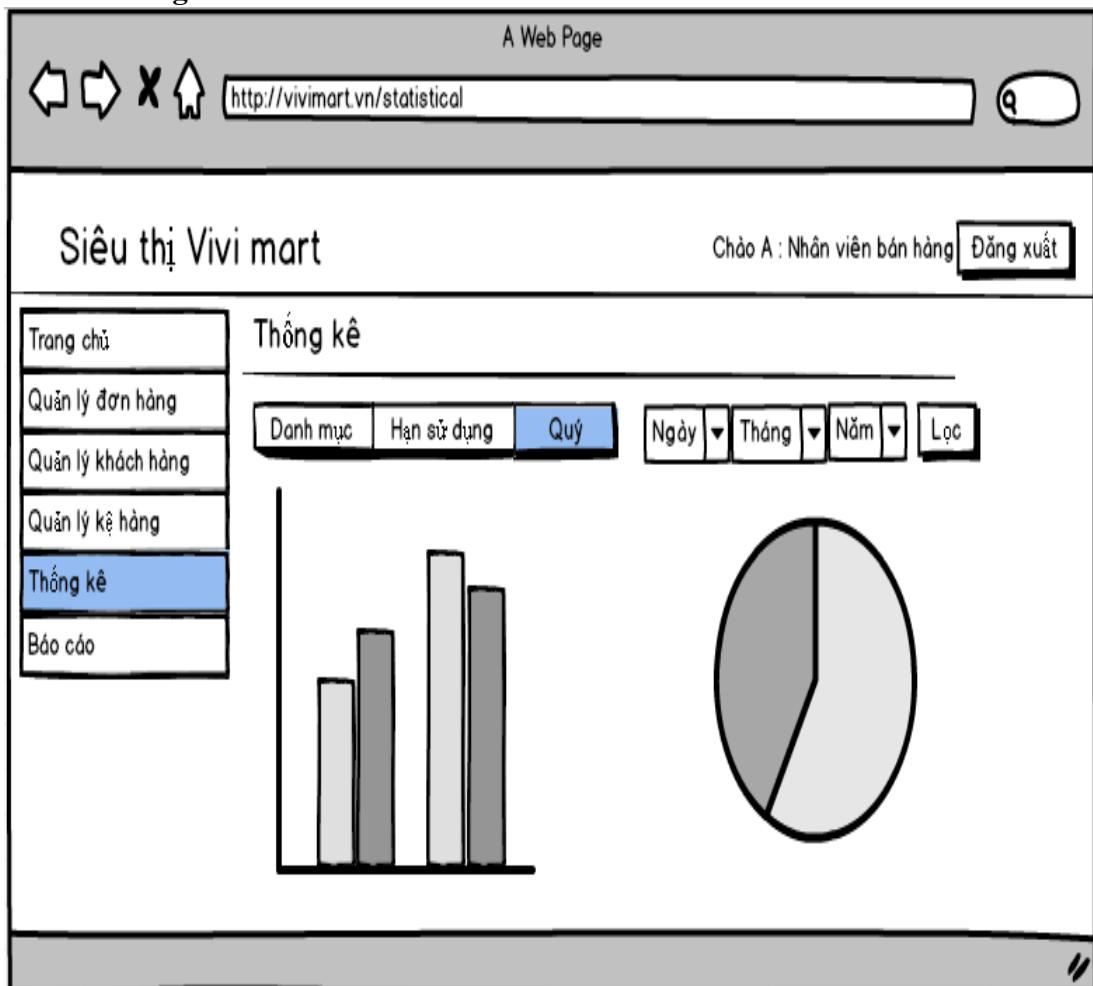
Trigger	N/A
Precondition	Người dùng click vào Quản lý đơn hàng ở giao diện người dùng.
Pre-processing	

- **Danh sách hàng hóa**

Screen	Danh sách hàng hóa		
Description	Cho phép NV bán hàng xem tất cả các thông tin của hàng hóa: Tên sản phẩm, ảnh sản phẩm, giá bán, nhà cung cấp, số lượng, loại sản phẩm và hạn sử dụng		
Screen Access	NV bán hàng click vào Quản lý hàng hóa -> Danh sách hàng hóa -> xem chi tiết ở cột thao tác		
Screen Contents			
Item	Type	Data	Description
Mã sản phẩm	Label - String(50)		Hiển thị mã sản phẩm
Tên sản phẩm	Label - String(50)		Hiển thị tên sản phẩm
Danh mục	Label - String(50)		Hiển thị số điện thoại
Giá	Label - String(50)		Hiển thị các sản phẩm
Trở về	Button		Click để trở về trang trước đó
Screen Actions			

Action Name	Description	Success	Failure
Trở về	Người dùng click vào nút “Trở về” khi đã xem xong thông tin và không muốn chỉnh sửa gì thêm	Màn hình hiển thị trang trước đó	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”

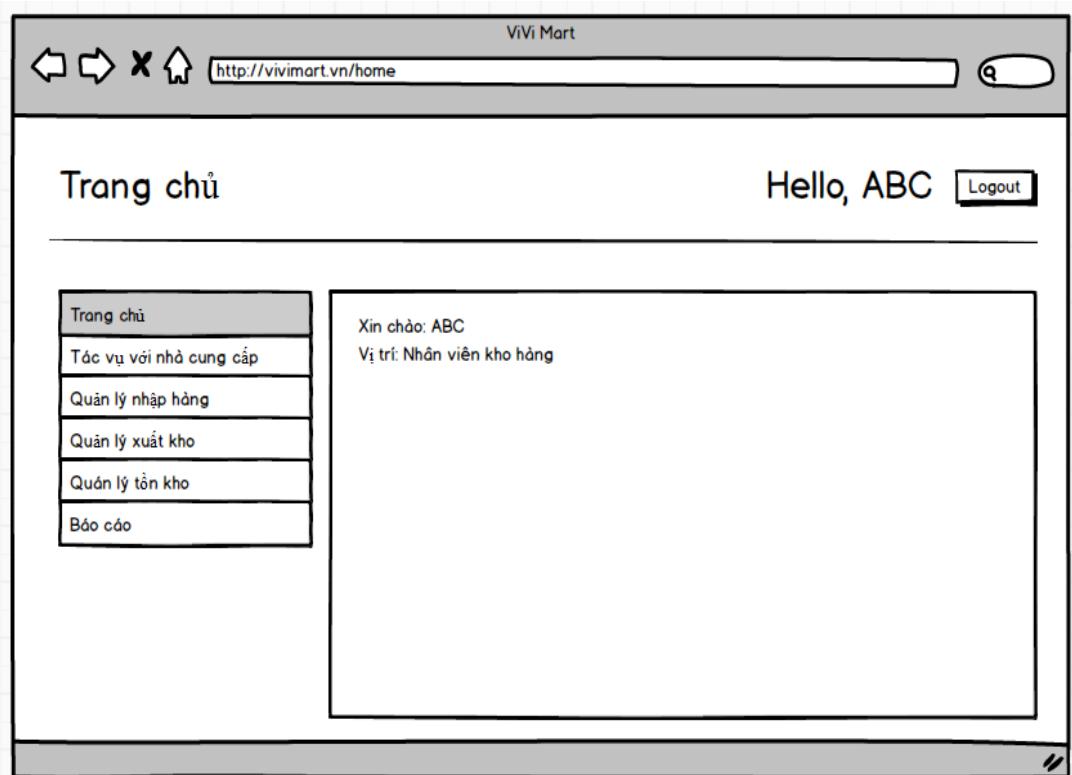
6.2.4 Thông kê



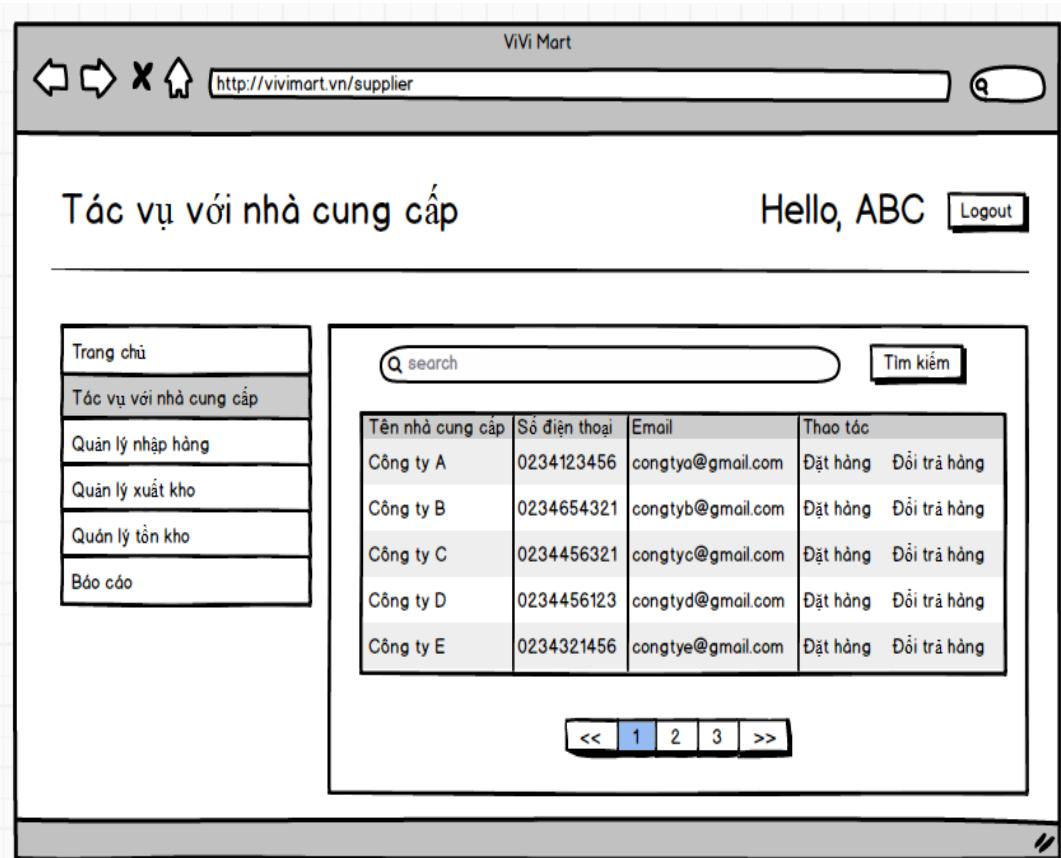
Screen	Thống kê doanh thu theo, ngày, tuần, tháng, quý		
Description	Cho phép NV bán hàng xem tất cả các thông tin của báo cáo doanh thu: Kiểu hiển thị, mối quan tâm, bảng giá		
Screen Access	NV bán hàng click vào Báo cáo doanh thu		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Kiểu hiển thị	Button		Hiển thị số biểu đồ, báo cáo
Biểu đồ	Label - String(50)		Hiển thị biểu đồ
Báo cáo	Label - String(50)		Hiển thị báo cáo
Mối quan tâm	Button		Hiển thị các cách chọn doanh thu
Ngày	Label - String(10)		Hiển thị doanh thu theo ngày
Tuần	Label - String(20)		Hiển thị doanh thu theo tuần
Tháng	Label - String(20)		Hiển thị doanh thu theo tháng
Quý	Label - String(20)		Hiển thị doanh thu theo quý

Bảng Giá	Button		Hiển thị bảng giá
Chọn bảng giá	Label - String(20)		Click để chọn bảng giá
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Trở về	Người dùng click vào nút “Trở về” khi đã xem xong báo cáo doanh thu và không muốn chỉnh sửa gì thêm	Màn hình hiển thị trang trước đó	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Khi hệ thống không tìm thấy đơn hàng nào thì sẽ hiển thị thông báo “Không tìm thấy”

6.3 Nhân viên kho hàng



6.3.1 Tác vụ với nhà cung cấp



Use Case Name	Tác vụ với nhà cung cấp
Use Case ID	UC 5.3.1
High-Level Requirement Ref	Cho phép NV kho hàng quản lý các tác vụ với nhà cung cấp.
Actor	NV kho hàng.
Description	Tất cả các thông tin được truy vấn từ cơ sở dữ liệu và hiển thị trên màn hình. NV kho hàng có thể tìm kiếm, đặt hàng và đổi trả hàng với Nhà cung cấp
Trigger	N/A
Precondition	Nhân Viên click vào Tác vụ với nhà cung cấp ở giao diện nhân viên.
Pre-processing	

- **Đặt hàng**

The screenshot shows the ViVi Mart web application interface. At the top, there's a header with the logo 'ViVi Mart' and a navigation bar with icons for back, forward, search, and logout. The main title is 'Quản lý nhập hàng'. On the right, it says 'Hello, ABC' and has a 'Logout' button. A sidebar on the left contains links: 'Trang chủ', 'Tác vụ với nhà cung cấp' (which is highlighted), 'Quản lý nhập hàng' (which is also highlighted), 'Quản lý xuất kho', 'Quản lý tồn kho', and 'Báo cáo'. The main content area is titled 'Phiếu đặt hàng' and shows the following table:

STT	Tên hàng	Số lượng
1	Mặt hàng A	15
2	Mặt hàng B	20
3	Mặt hàng C	10
4	Mặt hàng D	15
5	Mặt hàng E	30

At the bottom right of the form is a 'Đặt hàng' (Place Order) button.

Screen	Đặt hàng từ Nhà cung cấp		
Description	Cho phép Nhân viên kho hàng tạo đơn hàng với nhà cung cấp bằng cách chọn sản phẩm và số lượng cần đặt.		
Screen Access	NV kho hàng click vào Tác vụ với nhà cung cấp-> Đặt đơn hàng		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Chọn sản phẩm	Dropdown		Danh sách các sản phẩm có sẵn từ nhà cung cấp
Nhập số lượng	Label - Number		Trường để nhập số lượng sản phẩm cần đặt
Đặt hàng	Button		Nút nhấn để tạo đơn hàng
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Đặt hàng	Khi người dùng nhập thông tin sản phẩm và số lượng, sau đó nhấn vào Đặt hàng , hệ thống sẽ tạo đơn hàng mới	Nếu đơn hàng được tạo thành công, hệ thống hiển thị thông báo "Đơn hàng đã được đặt thành công".	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo "Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu"

Mẫu hóa đơn

PHIẾU ĐẶT HÀNG NHẬP

Mã phiếu: 124560984

Ngày: 05/12/2023

Địa chỉ nhập: Vinh Thanh, Phú Vang, Thừa Thiên Huế

Người tạo: Quản lý - Lê Hoàng Phong

Nhà cung cấp: Adidas Viet Nam

Địa chỉ: Số 22 Hải Triều-Phường Bến Nghé- Quận 1-Tp. Hồ Chí Minh

Ngày nhập dự kiến: 10/12/2023

STT	Mã hàng	Tên hàng	Đơn giá	Số lượng	Chiết khấu	Thành tiền
1	GNA16001	Giày thể thao Nam Aidas-Blue-41-Đôi	350,000	2	50,000	0
2	QJN00015	Quần jeans nữ Blue Exchange-27-Cái	250,000	10	0	0

Tổng số lượng hàng:

12

Tổng tiền hàng:

3,100,000

Giảm giá đặt hàng nhập:

155,000

0

0

Tiền cần trả NCC:

2,945,000

PHIẾU NHẬP HÀNG

Mã phiếu: 124560984

Ngày: 10/12/2023

Người tạo: Trần Công Dũng

Nhà cung cấp: Adidas Viet Nam

Địa chỉ: Số 22 Hải Triều-Phường Bến Nghé- Quận 1-Tp. Hồ Chí Minh

STT	Mã hàng	Tên hàng	Đơn giá	Số lượng	Chiết khấu	Thành tiền
1	GNA16001	Giày thể thao Nam Aidas	350,000	2	50,000	600,000
2	QJN00015	Giày thể thao Nam Aidas	250,000	10	---	2,500,000

Tổng số lượng hàng:

12

Tổng tiền hàng:

3,100,000

Chiết khấu hóa đơn:

155,000

Tiền cần trả NCC:

2,945,000

Ghi chú: ghi chú 1

Nhà cung cấp

Người lập

- **Đổi trả hàng**

Vivi Mart

(http://vivimart.vn/supplier/product/refund)

Tác vụ với nhà cung cấp

Hello, ABC [Logout]

Trang chủ

Tác vụ với nhà cung cấp

Quản lý nhập hàng

Quản lý xuất kho

Quản lý tồn kho

Báo cáo

Phiếu đổi trả

Người tạo phiếu: ABC
Nhà cung cấp: Công ty A

STT	Tên hàng	Lý do
1	Mặt hàng A ▾	Sản phẩm lỗi
2	Mặt hàng B ▾	Sản phẩm không đúng yêu cầu
3	Mặt hàng C ▾	Giao thiếu sản phẩm

[Đổi trả hàng]

Screen	Đổi trả hàng với nhà cung cấp		
Description	Cho phép Nhân viên kho hàng thực hiện đổi trả hàng với nhà cung cấp.		
Screen Access	NV kho hàng click vào Tác vụ với nhà cung cấp-> Đổi trả hàng		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Chọn sản phẩm	Dropdown		Danh sách các sản phẩm có sẵn từ nhà cung cấp
Nhập lý do	Label - String(255)		Trường để nhập lý do đổi trả
Đổi trả	Button		Nút nhấn để thực hiện đổi trả hàng
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure

Đổi trả	Khi người dùng chọn sản phẩm và nhập lý do đổi trả, sau đó nhấn vào Đổi trả , hệ thống sẽ xử lý yêu cầu đổi trả.	Nếu yêu cầu đổi trả thành công, hệ thống sẽ hiển thị thông báo "Đổi trả hàng thành công".	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo "Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu"
---------	---	---	---

6.3.2 Quản lý xuất kho

Vivi Mart

Quản lý xuất kho

Hello, ABC [Logout](#)

Tên hóa đơn xuất kho	Ngày xuất kho	Thao tác
Nước uống có gas	28/10/2024	Xem chi tiết
Thực phẩm đông lạnh	31/10/2024	Xem chi tiết
Thực phẩm khô	1/11/2024	Xem chi tiết

Use Case Name	Quản lý xuất kho
Use Case ID	UC 5.3.3
High-Level Requirement Ref	Cho phép NV kho hàng quản lý xuất kho
Actor	NV kho hàng.

Description	Tất cả các thông tin được truy vấn từ cơ sở dữ liệu. NV kho hàng có thể thêm hóa đơn và xem hóa đơn xuất kho
Trigger	N/A
Precondition	Nhân Viên click vào Quản lý xuất kho ở giao diện nhân viên.
Pre-processing	

- **Tạo hóa đơn xuất kho**

Vivi Mart

Quản lý xuất kho

Hello, ABC [Logout](#)

STT	Tên hàng	Số lượng	Đơn vị
1	Mặt hàng A	1	Thùng
2	Mặt hàng B	2	Thùng
3	Mặt hàng C	1	Thùng

Xác nhận Quay lại

Screen	Tạo hóa đơn xuất kho
Description	Cho phép Nhân viên kho hàng có thể xem chi tiết đơn hàng và xác nhận xuất hàng
Screen Access	NV kho hàng click vào Quản lý xuất kho -> Thêm
Screen Content	

Item	Type	Data	Description
Danh sách yêu cầu xuất kho	Table		Hiển thị danh sách các yêu cầu xuất kho
Xem chi tiết hóa đơn xuất kho	Button		Nút để xác nhận yêu cầu xem chi tiết hóa đơn xuất kho
Thêm hóa đơn xuất kho	Button		Nút để thêm hóa đơn xuất kho
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Xem chi tiết hóa đơn xuất kho	Khi người dùng muốn xem chi tiết hóa đơn xuất kho hệ thống sẽ đưa người dùng đến trang chi tiết hóa đơn xuất kho	Di chuyển đến trang chi tiết hóa đơn xuất kho	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
Thêm hóa đơn xuất kho	Khi người dùng thêm hóa đơn, hệ thống sẽ ghi nhận hóa đơn xuất kho mới vào hệ thống.	Nếu thêm thành công, hệ thống sẽ thông báo "Hóa đơn xuất kho đã được thêm thành công".	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”

- **Tìm kiếm hóa đơn xuất kho**

Screen	Tìm kiếm hóa đơn xuất kho theo ngày, tháng, năm		
Description	Cho phép nhân viên kho hàng tìm kiếm theo theo ngày, tháng, năm		
Screen Access	Nhân viên kho hàng click vào Quản lý xuất kho -> Bộ lọc -> Tìm kiếm		
Item	Type	Data	Description
Screen Content			

Ngày bắt đầu	DateTime		Trường để người dùng nhập dữ liệu
Ngày kết thúc	DateTime		Trường để người dùng nhập dữ liệu
Tìm kiếm	Button		Nút nhấn tìm kiếm
Screen Action			
Action Name	Description	Success	Failure
Tìm kiếm	Khi người dùng kích vào Tìm kiếm thì hệ thống sẽ thực hiện truy vấn tìm kiếm dữ liệu là các hoá đơn nằm trong khoảng thời gian .	Nếu ở mục filter người dùng không nhập gì, Hệ thống sẽ hiển thị toàn bộ người hoá đơn xuất kho.Ngược lại, hiển thị kết quả tìm kiếm được ra bảng danh sách các hoá đơn xuất kho trong khoảng thời gian được truy vấn	Khi có lỗi kết nối với cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” Khi hệ thống không tìm thấy hoá đơn nào thì sẽ hiển thị thông báo “Không tìm thấy”

6.3.3 Quản lý tồn kho

Tên mặt hàng	Ngày hết hạn	Số lượng	Số ngày còn lại	Tên nhà cung cấp	Thao tác
Mặt hàng A	28/11/2024	100	22	Công ty A	Yêu cầu đổi trả
Mặt hàng B	15/11/2024	50	11	Công ty A	Yêu cầu đổi trả
Mặt hàng C	12/11/2024	20	6	Công ty B	Yêu cầu đổi trả
Mặt hàng D	29/11/2024	70	23	Công ty C	Yêu cầu đổi trả
Mặt hàng E	2/12/2024	120	26	Công ty D	Yêu cầu đổi trả

 Below the table is a navigation bar with buttons '<<', '1', '2', '3', and '>>'.

Use Case Name	Quản lý tồn kho
Use Case ID	UC 5.3.4
High-Level Requirement Ref	Cho phép NV kho hàng quản lý các mặt hàng tồn kho
Actor	NV kho hàng.
Description	Tất cả các thông tin được truy vấn từ cơ sở dữ liệu và hiển thị trên màn hình. NV kho hàng có thể tìm kiếm các mặt hàng sắp hết hạn
Trigger	N/A
Precondition	Nhân Viên click vào Quản lý tồn kho ở giao diện nhân viên.
Pre-processing	

- **Thông kê các mặt hàng sắp hết hạn**

Screen	Thông kê các mặt hàng sắp hết hạn		
Description	Hiển thị danh sách sau khi thống kê các mặt hàng tồn kho		
Screen Access	Nhân viên kho hàng chọn Quản lý kho hàng -> Danh sách tồn kho		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
Tìm kiếm	Search Box		Trường để người dùng nhập dữ liệu tìm kiếm
Tìm kiếm	Button		Nút nhấn tìm kiếm
Tên mặt hàng	Label - String(50)		Hiển thị tên mặt hàng
Ngày hết hạn	Label - int		Hiển thị số ngày hết hạn
Số lượng	Label - int		Hiển thị Số lượng mặt hàng
Số ngày còn lại	Label-int		Hiển thị số ngày còn lại của sản phẩm tính từ ngày hiện tại cho tới ngày hết hạn
Tên nhà cung cấp	Label - String(50)		Hiển thị tên nhà cung cấp
Đổi trả	Button		Nút nhấn để di chuyển tới trang yêu cầu đổi trả hàng
Phân trang	Link		Cho phép phân trang nếu dữ liệu lớn
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Đổi trả	Khi người dùng kích vào “đổi trả” thì hệ thống sẽ chuyển đến trang đổi trả hàng	Chuyển đến trang đổi trả hàng để tạo hóa đơn đổi trả	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”

6.3.4 Thống kê

Báo cáo

Hello, ABC [Logout](#)

Mã hóa đơn	Thời gian mua hàng	Mã nhân viên	Số tiền mua hàng	Thao tác
Tổng tiền mua hàng			3980000	Xem chi tiết
HD01	16/10/2024	NV01	450000	Xem chi tiết
HD02	23/10/2024	NV01	1250000	Xem chi tiết
HD03	26/10/2024	NV01	500000	Xem chi tiết
HD04	31/10/2024	NV01	780000	Xem chi tiết
HD05	1/11/2024	NV01	1000000	Xem chi tiết

<< 1 2 3 >>

Use Case Name	Thống kê số tiền mua hàng
Use Case ID	UC 5.3.5
High-Level Requirement Ref	Cho phép NV kho hàng thống kê số tiền mua hàng
Actor	NV kho hàng.
Description	Tất cả các thông tin được truy vấn từ cơ sở dữ liệu và hiển thị trên màn hình. NV kho hàng có thể thống kê số tiền đã mua hàng
Trigger	N/A
Precondition	Nhân Viên click vào Quản lý kho ở giao diện nhân viên.
Pre-processing	

• **Thống kê số tiền mua hàng**

Screen	Thống kê số tiền mua hàng		
Description	Hiển thị thông tin thống kê tiền mua hàng trực quan		
Screen Access	Nhân viên kho hàng chọn Quản lý kho hàng -> thống kê số tiền mua hàng		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
from	Input - time		Trường để người dùng nhập dữ liệu thời gian bắt đầu
To	Input - time		Trường để người dùng nhập dữ liệu thời gian kết thúc
Thống kê	Button		Nút nhấn giúp hiển thị các dữ liệu thống kê
Mã Hóa đơn	Label - String(50)		Hiển thị Mã hóa đơn mua hàng
Thời gian mua hàng	Label - date		Hiển thị thời gian sản xuất của mặt hàng
Mã nhân viên	Label - String(50)		Hiển thị mã nhân viên kho hàng
Số tiền mua hàng	Label - money		Hiển thị số tiền mua hàng
Tổng số tiền mua hàng	Label - money		Hiển thị số tiền mua hàng
Chi tiết	Link		Nút nhấn hiển thị chi tiết thống kê mặt hàng đã mua
Phân trang	Link		Cho phép phân trang nếu dữ liệu lớn

Screen	Thông kê số tiền mua hàng		
Description	Hiển thị thông tin thống kê tiền mua hàng trực quan		
Screen Access	Nhân viên kho hàng chọn Quản lý kho hàng -> thống kê số tiền mua hàng		
Screen Content			
Item	Type	Data	Description
from	Input - time		Trường để người dùng nhập dữ liệu thời gian bắt đầu
To	Input - time		Trường để người dùng nhập dữ liệu thời gian kết thúc
Thông kê	Button		Nút nhấn giúp hiển thị các dữ liệu thống kê
Mã Hóa đơn	Label - String(50)		Hiển thị Mã hóa đơn mua hàng
Thời gian mua hàng	Label - date		Hiển thị thời gian sản xuất của mặt hàng
Screen Actions			
Action Name	Description	Success	Failure
Thông kê doanh thu theo< từ ngày đến ngày và Bộ lọc >	Khi người dùng kích vào chọn button tương ứng thì hệ thống sẽ hiển thị màn với danh sách dữ liệu thống kê cơ bản	Không Reload lại trang	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”
Xem chi tiết	Khi người dùng kích vào “Xem chi tiết” thì hệ thống sẽ chuyển đến trang chuyển đến trang chi tiết hơn của bản báo cáo	Chuyển đến trang chi tiết hơn của bản báo cáo	Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”

7. NON-FUNCTIONAL REQUIREMENTS AND OTHERS

Performance

No.	Requirement
1.	Thời gian phản hồi nhanh
2.	Thời gian nhập/xuất dữ liệu nhanh

Scalability

No.	Requirement
1.	Khả năng lưu trữ dữ liệu lớn
2.	Cho phép nhiều người dùng thực hiện các thao tác giống nhau trong cùng khoảng thời gian

Security

No.	Requirement
1.	Web Server IIS Express
2.	Đăng nhập để thực hiện các chức năng ứng với từng vai trò của người dùng
3.	Xác thực người dùng bằng tài khoản và mật khẩu
4.	Dữ liệu hệ thống được sao lưu hàng ngày và được lưu an toàn bên ngoài trang web

Browser

No.	Requirement
1.	IE6 and above (IE8 is not recommended).
2.	Chrome and Microsoft edge

Reliability

No.	Requirement
1.	Nếu có sự cố, thời gian phục hồi hệ thống (từ dữ liệu được sao lưu) trong vòng 1 ngày.

Interfaces

No.	Requirement
1.	Sử dụng thư viện Bootstrap 5, Jquery để tạo giao diện

Assumptions

No.	Requirement
1.	Có thể tạm ngưng hệ thống nếu cần nâng cấp